



Vĩnh Long ngày 25.09.2020

Kính gửi: Quý Cha
 Quý Tu sĩ nam nữ
 Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v MỘT SỐ KINH NGHIỆM CỦA NGƯỜI TRẺ

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ chọn mười hai đề tài chia sẻ theo tinh thần Thư chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam : Đồng hành với người trẻ hướng tới sự trưởng thành toàn diện, Giáo phận Vĩnh Long, trong Gợi ý Mục vụ lần X, sẽ nói về Một số kinh nghiệm của người trẻ được trích trong Tông Huấn *Christus Vivit* (Chúa Kitô Đang Sống).

Người trẻ đang sống trong hiện tại. Cách sống của người trẻ phản ảnh cuộc sống xã hội. Nếu người trẻ sống tốt trong thời điểm nào, khu vực nào, thì xã hội trong thời điểm và khu vực đó tốt hoặc ngược lại. Và điều đó là một thực tế. Cũng giống như dụ ngôn cỏ lùng (Mt 13, 24-30), xã hội hôm nay có sự hiện diện của lúa và cỏ lùng, của điều thiện và điều ác, của sự lành và sự dữ. Trong một xã hội như thế, người trẻ phải đối diện với nhiều thách thức, đau khổ và lợi dụng và cũng trong một xã hội như thế, người trẻ trải qua nhiều kinh nghiệm.

Người trẻ trong một thế giới đang khủng hoảng. Xin liệt kê ở đây một số trường hợp điển hình: - Người trẻ là nạn nhân của “*bắt cóc, tống tiền, tội phạm có tổ chức, buôn bán người...*” ; - Vì là Kitô hữu, nhiều người trẻ khó tìm được việc

làm, xảy đến với những người trẻ này nhiều hình thức loại trừ khác nhau khỏi xã hội; - Nhiều người trẻ không còn tự do lựa chọn nào khác, bị ép buộc gia nhập phe nhóm, gây bạo lực, ...lâm vào cảnh tù tội (x. *Christus Vivit* số 72) ; - Người trẻ trở thành công cụ ...; - Vì hoàn cảnh, người trẻ sống “*theo chủ nghĩa cá nhân, thù địch và nghi ngờ mọi người...*” và còn một số trường hợp khác nữa (đặc biệt là nữ giới) ; - Người trẻ cảm thấy bị truyền thống gia đình đè nặng, nên chạy theo văn hóa toàn cầu, như thế họ lại quên mất cội nguồn; - Một số người trẻ và người lớn không màng đến nhau, gương xấu của người lớn.....không giáo dục được người trẻ (x. *Christus Vivit* số 80) v.v..

Lời khuyên. – Trong Tông Huấn này, Đức Giáo Hoàng phát lên những lời khuyên thật cảm động: “*Chúng ta đừng trở nên một Hội Thánh vô cảm trước những thảm kịch ấy của những người trẻ là con cái mình. Chúng ta đừng bao giờ rơi vào thói quen ấy, vì ai không biết khóc thì không phải là mẹ*” (*Christus Vivit* số 75), hoặc: “*Có lẽ “chúng ta đang có một cuộc sống không thiếu thốn gì nhiều, nên chúng ta không biết khóc*” (*Christus Vivit* số 76); - Chúng ta phải khóc thương người trẻ.... “*Phúc cho ai than khóc, vì họ sẽ được an ủi*” (Mt 5, 4) (x. *Christus Vivit* số 77).

Sống cái sống của người trẻ trong thực trạng của chúng mới thông cảm với chúng được: “*Có thức đêm mới biết đêm dài, có sống trên đời mới biết đời đau khổ*” “*Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh*” “*Đèn nhà ai nấy sáng*”. Như thế thì tránh phê bình và chỉ trích quá đáng đối với những người trẻ trong những nghịch cảnh kể trên.

Trợ giúp người trẻ. – Trợ giúp tinh thần, qua những lời khuyên nhủ tích cực hơn thế gian đã làm; - Trợ giúp kinh tế, không theo kiểu thực dân, trợ giúp vô vị lợi, chớ không phải vì một lợi ích cá nhân! Cho đi mà không cần đáp trả. Người lớn, người có trách nhiệm trong gia đình, trong xã hội, trong Giáo Hội, nên tránh và đừng nghe những gì nói bọn trẻ là của bỏ của hôi, giúp được điều gì thì giúp, chẳng cần người trẻ, có trẻ cũng được, không có trẻ cũng chẳng sao. Không lợi dụng người trẻ để làm người mẫu quảng cáo kiếm tiền, bán thân xác qua hình ảnh (x. *Christus Vivit* số 79). Điều đó nghĩa là *“người lớn muốn cướp lấy tuổi trẻ về cho mình, chớ không phải họ tôn trọng, yêu thương và chăm sóc người trẻ”* (*Christus Vivit* số 79). Các thực trạng này *“làm cho việc thông truyền đức tin trở nên vô cùng khó khăn”* (*Christus Vivit* số 80).

Lời khuyên đối với người trẻ. Kinh nghiệm của người trẻ cho thấy xã hội như vậy, chúng ta nên cầu nguyện và giúp đỡ các bạn trẻ. Phần các bạn trẻ, các bạn cố gắng sống tốt cho đời, tốt cho đạo. Các bạn phải biết kính mến Chúa và yêu thương người; các bạn sống chân thật trong tình hiếu thảo đối với Chúa và đối với ông bà, cha mẹ, những đấng sinh thành và dưỡng dục mình, gây thiện cảm với những người thân cận.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long



Tháng 10/2020

ĐTC Phanxicô: Cuộc sống là thời gian để trao ban, không phải để sở hữu

Cuộc sống của chúng ta được tạo dựng không phải để “sở hữu” mà để “yêu thương”. Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc lại điều này tại quảng trường thánh Phêrô trong buổi tiếp kiến chung vào sáng thứ tư ngày 07.11. Tiếp tục bài giáo lý về 10 Điều răn, ĐTC dạy về Điều răn thứ bảy “Chớ lấy của người”.

Trong bài huấn dụ ĐTC khai triển đề tài theo Thư thứ nhất của Thánh Phaolô gửi cho Timôthê chương 6 từ câu 7 đến câu 10: “Quả vậy, chúng ta đã không mang gì vào trần gian, thì cũng chẳng mang gì ra được. Vậy nếu có cơm ăn áo mặc, ta hãy lấy thế làm đủ. Còn những kẻ muốn làm giàu, thì sa chước cám dỗ, sa vào cạm bẫy và nhiều ước muốn ngu xuẩn độc hại; đó là những thứ làm cho con người chìm đắm trong cảnh hủy diệt tiêu vong. Thật thế, cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc, vì buông theo lòng ham muốn đó, nhiều người đã lạc xa đức tin và chước lấy bao nỗi đớn đau xâu xé”.

Quyền chung hưởng của cải

ĐTC nói: Tiếp tục giải thích về 10 điều răn, hôm nay chúng ta học hỏi về Điều răn thứ bảy “Chớ lấy của người”.

Lắng nghe điều răn này chúng ta nghĩ đến đề tài trộm cắp và việc tôn trọng tài sản của người khác. Không có văn hóa trong đó trộm cắp và hành vi bất lương được cho phép; thực vậy, con người rất nhạy cảm trong việc bảo vệ quyền sở hữu.

Trong học thuyết xã hội của Giáo hội nói về Quyền chung hưởng của cải. Tài sản có ý nghĩa gì? Chúng ta cùng nhau lắng nghe Giáo lý dạy về điều này ở số 2402: “Từ khởi thủy, Thiên Chúa trao địa cầu và các tài nguyên cho nhân loại chung sức quản lý, để con người chăm sóc, chế ngự chúng bằng lao động và hưởng dùng hoa trái của địa cầu (x. St 1,26-29). Của cải trong trần gian được dành cho toàn thể nhân loại”. Và Giáo lý còn dạy ở số 2403 : “Quyền chung hưởng của cải vẫn ưu tiên, cho dù sự thăng tiến công ích đòi phải tôn trọng tư sản, quyền tư hữu và việc hành sử quyền này.”

Sở hữu để trao ban

ĐTC giải thích: Tuy nhiên, sự Quan phòng của Thiên Chúa không phải ở cách thức đặt sẵn “hàng loạt”, mà có sự khác biệt, hoàn cảnh khác nhau, như thế chúng ta có thể sống trao ban cho nhau. Thế giới giàu tài nguyên đảm bảo tất cả có tài sản cơ bản. Tuy nhiên, thực tế có nhiều người sống trong hoàn cảnh rất bần cùng và các tài nguyên được sử dụng không có tiêu chí, đang làm xấu đi. Nhưng thế giới chỉ là một! Nhân loại chỉ là một.

Nếu trên mặt đất có đói khát không phải do thiếu lương thực! Trái lại, với những đòi hỏi của thị trường, đôi khi chúng ta phá hủy lương thực. Nghĩa là thiếu sự tự do và kinh doanh bền

vững, đảm bảo sản xuất thích hợp và một nền tảng liên đới, đảm bảo sự phân phối công bằng. Giáo lý còn dạy: “ "Khi sử dụng của cải, con người phải coi của cải vật chất mà mình sở hữu cách chính đáng không chỉ như của riêng mình, nhưng còn là của chung nữa: nghĩa là của cải đó có thể sinh ích không những cho riêng mình mà còn cho cả người khác nữa" (số 2404).

Lớn lên trong bác ái và quảng đại

Trong quan điểm này chúng ta có ý nghĩa tích cực và rộng lớn của điều răn "Chớ lấy của người". Quyền sở hữu một tài sản làm cho người đó trở thành người quản lý của Đấng Quan Phòng. Sở hữu là một trách nhiệm, và mọi tài sản bị loại bỏ khỏi luận lý của sự Quan Phòng Thiên Chúa là sự phản bội theo nghĩa thâm sâu nhất. Những gì tôi thực sự sở hữu là những gì tôi có thể trao ban. Trong thực tế, nếu tôi không thể cho ai một điều gì, bởi vì tôi đang bị một điều gì đó chiếm hữu, nó có quyền lực trên tôi và tôi là một nô lệ. Việc sở hữu tài sản là một cơ hội để nhân rộng với sự sáng tạo và sử dụng chúng với lòng quảng đại, và như thế chúng ta lớn lên trong tình yêu và tự do.

Dựa vào Kinh thánh ĐTC giải thích thêm: Chính Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà “không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế”. (Pl 2, 6-7) và Người vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có. (2 Cr, 8,9)

Trong khi nhân loại bận tâm để có được nhiều hơn, Thiên Chúa cứu chuộc nhân loại bằng cách làm cho chính mình nghèo đi: Con Người chịu đóng đinh vào thập giá đã trả lại cho tất cả khoản tiền chuộc vô giá từ Thiên Chúa Cha, "giàu lòng thương xót" (Ep 2: 4, Gc 5,11). Điều khiến chúng ta giàu có không phải là tài sản mà là tình yêu.

Cuộc sống không phải là thời gian để sở hữu mà là để yêu thương.

Anh chị em thân mến, một lần nữa Chúa Giêsu bày tỏ cho chúng ta ý nghĩa tràn đầy của Kinh thánh. "Chớ lấy của người" có nghĩa là: yêu mến tài sản của chúng ta, dùng tài sản như phương tiện để yêu thương. Như thế cuộc sống của chúng ta trở nên tốt đẹp và những gì chúng ta sở hữu thực sự trở thành một món quà. Bởi vì cuộc sống không phải là thời gian để sở hữu mà là để yêu thương.

Vatican – News





Kêu mời: Anh chị em thân mến, hiện nay, khắp nơi trên thế giới, người trẻ và kẻ bé mọn đang bị lạm dụng, bị bóc lột, bị ngược đãi. Họ đang cần được bảo vệ, được tôn trọng, và được nâng đỡ. Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *“Thấy dân chúng, Chúa Giêsu động lòng thương, vì họ như đàn chiên không người chăn”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi thành phần trẻ của thế giới đang bị ngược đãi, được mọi người và Hội Thánh tận tình chăm sóc mà an ủi họ.
2. *Chúa phán: “Ai cho một trong những kẻ bé nhỏ này uống nước lã thôi, thì người đó sẽ không mất phần thưởng đâu”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi người biết quan tâm chăm sóc người trẻ trên thế giới được phát triển toàn diện.
3. *Chúa phán: “Cha các con ở trên trời không muốn để một trong những kẻ bé nhỏ này phải hư đi”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi người biết trợ giúp người trẻ chẳng những không hư đi, mà còn được phát triển lành mạnh.
4. *Chúa phán: “Con hãy bố thí cho người nghèo, rồi đến đây theo Ta”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi người trẻ, biết vâng nghe lời Chúa dạy để thăng tiến bản thân và giúp nhiều người tận hưởng hạnh phúc Nước Trời.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa muốn mọi người được hạnh phúc cả đời này và đời sau. Xin Chúa ban Thánh Thần canh tân bộ mặt trái đất, giúp mọi người quan tâm đến nhau, và giúp nhau thăng tiến đến hạnh phúc Nước Trời.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



TRỞ LẠI NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ Ý CHỈ DÂNG LỄ VÀ BỔNG LỄ (tt)

II. Huấn quyền Giáo hội

1. Tông thư *Firma in Traditione*

Trong Tông thư này Đức thánh Giáo hoàng Phaolô VI lập lại ý nghĩa truyền thống của bổng lễ, Ngài nêu lên hai ý chính đó như sau:

1/. Bổng lễ là một thứ hy sinh: người tín hữu trích ra một phần tài sản của họ, đôi khi nhịn ăn nếu họ không phải là người giàu có dư giả, để bày tỏ ước muốn tham dự tích cực vào hy lễ thánh thể;

2/. Bổng lễ là dấu chỉ hiệp nhất của người tín hữu với những nhu cầu của Giáo hội: họ muốn góp phần với Giáo hội vào những chi tiêu nhằm giúp các giáo sĩ sinh sống hoặc những công tác khác.

Giáo luật 1983

1/. Nguyên tắc chung.

Giáo luật năm 1983 khi quy định về ý chỉ và bổng lễ hầu như lấy lại lời dạy của Đức thánh Giáo hoàng Phaolô VI trong Tông thư *Firma in Traditione* mà chúng ta thấy ngay ở điều 945, khởi đầu của chương nói về bổng lễ để cử hành thánh lễ như sau: “Theo tục lệ đã được Giáo hội chuẩn nhận, bất cứ tư tế nào cử

hành hoặc đồng tế Thánh lễ cũng có thể nhận một bổng lễ để áp dụng lễ theo ý chỉ nhất định” (đ.945§1). Liền đó, khoản 2 của điều 945 nhắc nhở các linh mục đừng để những người “không có điều kiện” phải mặc cảm hay chịu thiệt thòi. Vì vậy, “Rất khuyến khích các tư tế cử hành Thánh lễ theo ý chỉ của các Kitô hữu, nhất là những người nghèo túng, ngay cả khi không nhận bổng lễ” (đ.945§2).

Hiểu bổng lễ mà linh mục được nhận để chỉ ý lễ như một của dâng biếu (dâng cúng) mà người giáo dân khi “có điều kiện” muốn chia sẻ với Giáo hội, chứ không phải là trả lương, trả công cho các linh mục khi cử hành bí tích, nên điều 946 nhắc nhở:

Khi dâng bổng lễ để linh mục áp dụng lễ theo ý chỉ của mình, các Kitô hữu thông phần vào lợi ích của Giáo hội, và bằng bổng lễ này, họ chia sẻ mối quan tâm của Giáo hội trong việc nâng đỡ các thừa tác viên và các công việc của Giáo hội.

Cũng vì lý do đó, Bộ Giáo luật hiện hành đã thay đổi tiếng “bổng lễ” là “stips” trong nguyên ngữ La-tin chứ không còn gọi là “stipendium” như trước đây. Tiếng “stips” nói lên bản chất tự do, tự nguyện, cho không, miễn phí của quà tặng phát xuất từ lòng hảo tâm của người xin lễ chỉ vì lý do tôn giáo. Nó tương tự như tặng phẩm (sản phẩm ruộng đất, hoa quả, thực phẩm, quần áo...) mà các tín hữu thời xa xưa thường mang đến nhà thờ hầu đáp ứng nhu cầu thiết yếu của cử hành Thánh Thể và của Giáo hội. Bên cạnh đó, tiếng “stipendium” gợi lên ý nghĩa tiền thù lao, hay trả công được xét như là đối tượng bù đắp cho thời gian và công sức của vị linh mục. Nói cách khác, “bổng lễ” (stipendium) chuyển tải ý nghĩa là trả lại cho dịch vụ được

cung cấp (x. Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Hướng dẫn về Lòng ĩạo đức Bìn dân và Phụng vụ (17.12.200, số 255).

2/. Kỷ luật về việc áp dụng

2.1. Cấm mại thánh

Điều 947 nhấn mạnh trong vấn đề bổng lễ: “phải tuyệt đối tránh mọi hình thức thương mại hay buôn bán”. Điều đó có nghĩa là bổng lễ không phải là tiền mua ơn thánh lễ, vì bao nhiêu tiền đủ để có thể mua một hiến tế Thập giá của Chúa Giêsu. Tuy nhiên, vì sự đóng góp của giáo dân và vì tấm lòng mục tử (cha sở là mục tử riêng của họ, là người được đặt lên để ban phát ân sủng Chúa cho dân của Người. x.d.519), nên khi linh mục đã nhận bổng lễ và hứa cầu nguyện theo một ý chỉ nào đó, thì theo đức công bằng, linh mục phải chu toàn lời cam kết ấy. Vì thế, những điều luật trong phần này, Giáo hội nhắc nhở các linh mục thi hành nghiêm túc nghĩa vụ ấy.

Cách khác, “phải tuyệt đối tránh mọi hình thức thương mại hay buôn bán trong vấn đề bổng lễ” cũng được hiểu là linh mục nhận bổng lễ cao ở một nơi nào đó, rồi cho lại linh mục khác cùng số lượng lễ như vậy, nhưng số bổng lễ thấp hơn để nhận phần tiền dư để xài cho cá nhân hay bất cứ lý do nào đều bị cấm ngặt.

2.2. Một thánh lễ cho một ý chỉ

Theo điều 948 quy định: “Phải áp dụng từng lễ riêng theo từng ý chỉ của mỗi người, một khi bổng lễ đã được dâng và đã được chấp nhận, dù là nhỏ mọn”. Điều này có nghĩa là: khi đã nhận bổng lễ, dù nhỏ bé, với một ý chỉ nhất định, thì linh mục phải

dâng một thánh lễ theo ý chỉ ấy. Không được phép gom góp nhiều ý chỉ khác nhau, rồi chỉ dâng một thánh lễ cho tất cả các ý chỉ. Điều này được một sắc lệnh của Thánh bộ Giáo sĩ ra ngày 22 tháng 02 năm 1991 nhắc nhở. Dĩ nhiên có một luật trừ là chỉ được phép gộp hai ngày trong một tuần, chúng ta sẽ xem luật trừ này cụ thể hơn trong phần kế tiếp.

2.3. Vấn đề gộp lễ

Để bổ túc cho Giáo luật về phần ý chỉ “lễ tập thể” (lễ gộp) mà nhiều nơi trong Giáo hội đã có phần lạm dụng vì lý do khác nhau. Nhiều chủ chăn trong Giáo hội thấy việc này đã đi quá xa so với điều 948 của Giáo luật quy định, nên xin Tòa thánh cho hướng dẫn cụ thể. Vì vậy, ngày 22 tháng 02 năm 1991, Bộ giáo sĩ đã ra Sắc lệnh “*Mos iugiter obtinuit*” để hướng dẫn thực hành cụ thể. Vì không phải ai cũng có cơ hội tiếp cận với bản văn của sắc lệnh, nên người viết xin được đăng toàn bộ bản văn đã được Đức cố giám mục Micae Nguyễn Khắc Ngữ dịch như sau:

(còn tiếp)

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ



ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ VÀ THỪA TÁC VỤ LINH MỤC 10 CHỦ ĐỀ NỀN TẢNG (tt)

X. TRONG TẤT CẢ MỌI SỰ, HÃY LÀ MỘT “MÔN ĐỆ TRUYỀN GIÁO” CHÂN CHÍNH

Trong Niềm Vui của Tin Mừng, Đức giáo hoàng Phanxicô đề nghị canh tân truyền giáo sâu sắc cho toàn thể Giáo Hội; chắc chắn các giáo sĩ là trung tâm của đổi mới này. Đức Phanxicô khẳng định rằng chúng ta cần một “Giáo Hội rao giảng Tin Mừng, đi ra khỏi chính mình,” chứ không phải là một Giáo Hội “quy về mình” và “sống cuộc sống trong chính mình, của chính mình, cho chính mình”. Tôi ước mơ một ‘chọn lựa truyền giáo’, nghĩa là, một nỗ lực truyền giáo có khả năng biến đổi mọi sự, để các thói quen, các cách hành động, các giờ giấc và chương trình, ngôn ngữ và các cơ cấu của Hội Thánh có thể được khai thông thích hợp cho việc loan báo Tin Mừng cho thế giới hôm nay, hơn là cho sự bảo tồn của Hội Thánh... Mọi sự canh tân của Hội Thánh phải lấy truyền giáo làm mục tiêu để tránh rơi vào nguy cơ của một Hội Thánh quy vào chính mình” (EG 27).

“Việc vươn ra truyền giáo là một hệ quy chiếu cho mọi hoạt động của Hội Thánh... Chúng ta cần phải chuyển đổi ‘từ một nền mục vụ thuần túy bảo tồn sang một mục vụ dứt khoát mang tính truyền giáo’” (EG 15). “Tôi muốn nhấn mạnh rằng những gì tôi đang cố gắng trình bày ở đây mang ý nghĩa của

một kế hoạch và có những hệ quả quan trọng... Trên khắp thế giới, chúng ta phải 'thường xuyên trong trạng thái truyền giáo'" (EG 25).

Một cái nhìn sâu sắc quan trọng của Đức giáo hoàng Phanxicô là "tất cả chúng ta là những môn đệ truyền giáo" (EG 119); qua bí tích Rửa tội, "mọi thành viên của Dân Chúa phải trở nên những môn đệ truyền giáo" (EG 120). Mọi Kitô hữu là "những nhà truyền giáo". "Tân Phúc Âm hóa đòi hỏi sự dẫn thân thực sự của từng cá nhân tín hữu... Mọi Kitô hữu đều là những người truyền giáo theo mức độ mà họ gặp gỡ tình thương của Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô: chúng ta không còn nói mình là những 'người môn đệ' và 'người truyền giáo', nhưng đúng hơn, chúng ta luôn luôn là những 'người môn đệ truyền giáo'" (EG 120). "Nguyện cho thế giới trong thời đại của chúng ta, một thế giới đang kiếm tìm, khi thì trong lo âu, khi thì trong hy vọng, có thể nhận được Tin Mừng không phải từ những người rao giảng rầu rĩ, chán nản, mất kiên nhẫn hay lo âu, nhưng từ những thừa tác viên Tin Mừng đang sống một cuộc đời đầy nhiệt huyết, những người trước đó đã nhận được niềm vui của Đức Kitô (EG 10; cf. EN 75).

Đức Phanxicô khẳng định: "Là Kitô hữu không phải là kết quả của một chọn lựa đạo đức hay một ý tưởng cao siêu, nhưng là gặp gỡ với một biến cố, một con người, sự gặp gỡ đem đến cho cuộc đời một chân trời mới và một hướng đi quyết định" (EG 7; cf. Benedict XV). Với Đức giáo hoàng Phanxicô, mỗi Kitô hữu "phải lớn lên trong sự ý thức rằng bản thân họ luôn luôn cần được loan báo Tin Mừng" (EG 164). Trong chương Hai (Niềm Vui của Tin Mừng, từ số 50 đến số 109), Đức Phanxicô tập

trung vào những thách thức phải đối mặt với việc loan báo Tin Mừng ngày hôm nay; Đức Thánh Cha khẳng định: “Các thách thức xuất hiện là để bị vượt qua! Chúng ta hãy là những con người thực tế, nhưng không để mất niềm vui, sự táo bạo và sự dẫn thân trong hy vọng tràn trề của chúng ta. Đừng để mình bị cướp mất nhuệ khí truyền giáo” (EG 109). Hoặc một lần nữa, “Tôi lặp lại, Chúng ta đừng để mình bị cướp mất niềm vui loan báo Tin Mừng” (EG 83).

KẾT LUẬN

Bản trình bày khiêm tốn này đã tìm cách làm nổi bật mười đặc điểm then chốt trong tầm nhìn sâu sắc của Đức giáo hoàng Phanxicô về thừa tác vụ linh mục. Nhằm mục đích trình bày rõ ràng, các chất liệu phong phú của Đức Phanxicô đã được sắp xếp theo chủ đề, với mười suy tư nền tảng, từ đó hình thành nên một tổng thể tích hợp. Người viết khác có thể đã chọn một phong cách khác để trình bày. Tuy nhiên, điều quan trọng là cho người đọc thâm nhập vào sự khôn ngoan sâu sắc của Đức giáo hoàng Phanxicô; thực sự, sự sắp xếp này là hoàn toàn thứ cấp so với nguyên gốc tài liệu của Đức giáo hoàng.

Những tư tưởng của Đức giáo hoàng Phanxicô về chức linh mục phát xuất từ niềm tin sâu sắc của ngài. Ngay lúc khởi đầu triều đại giáo hoàng, Đức Phanxicô đã viết: “Truyền giáo vừa là một niềm say mê Chúa Giêsu, vừa đồng thời là niềm say mê dân của Người. Khi chúng ta đứng trước Chúa Giêsu chịu đóng đinh... Chúng ta một lần nữa nhận ra rằng Người muốn dùng chúng ta để đến gần với dân yêu dấu của Người hơn. Người chọn chúng ta từ giữa dân của Người và sai chúng ta đến với

dân của Người; nếu không có ý thức thuộc về dân này, chúng ta không thể hiểu được căn tính thâm sâu của mình” (EG 268). Một lần nữa trong sứ điệp của mình cho Chúa nhật Truyền giáo Thế giới năm 2015, Đức Phanxicô đã khẳng định: “Truyền giáo là một niềm đam mê đối với Chúa Giêsu và đồng thời cũng là một niềm đam mê đối với dân của Người”. Trong bài phát biểu với những Hội Truyền giáo Giáo hoàng năm 2016, Đức Phanxicô nói về “niềm đam mê đối với Chúa và sứ mạng của Hội Thánh”; ngài để lại cho cử tọa (và chúng ta nữa) một thách thức rõ ràng: “Chúng ta phải lớn lên trong niềm đam mê truyền giáo!” (XX).

Những nguồn tài liệu quan trọng

Nguồn tư liệu từ Đức giáo hoàng Phanxicô về chức linh mục là vô cùng phong phú và dồi dào. Nó có sẵn cho các độc giả trong một loạt các nguồn internet và in ấn; thông thường là cũng những tài liệu đó có thể được tìm thấy trong nhiều dạng thức kỹ thuật số và in ấn khác nhau. Để dễ dàng cho việc ‘tư liệu hóa’ các trích dẫn của Đức giáo hoàng Phanxicô trong phần trình bày này, một hệ thống tham chiếu đơn giản đã được sử dụng. Mỗi phần trong số các tài liệu được trích dẫn có chứa “chất liệu về chức linh mục” cụ thể từ Đức giáo hoàng Phanxicô được xác định bằng chữ kép của bảng chữ cái; một nhà nghiên cứu quan tâm có thể dễ dàng xác định vị trí các tài liệu cụ thể, không có vấn đề gì trong định dạng hoặc ngôn ngữ nó xuất hiện. Tất cả điều người ta cần phải làm là kiểm tra ngày và mô tả của một tài liệu cụ thể của giáo hoàng. Trong văn bản của phần trình bày này, chỉ có các chữ kép xuất hiện

ở phần cuối của một trích dẫn. Hy vọng rằng, phương pháp đơn giản này tránh được một cách quá phức tạp và công kênh của tài liệu, trong khi cung cấp các nguồn của các trích dẫn cụ thể từ Đức giáo hoàng Phanxicô. Các tài liệu xuất hiện dưới đây được trình bày theo thứ tự thời gian, bắt đầu từ năm 2013 và kéo dài đến năm 2016.

AA 28.3.2013: Bài giảng thánh lễ Dầu tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

BB 21.4.2013: Bài giảng lễ phong chức mười linh mục tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

CC 24.11.2013: Tông huấn Niềm Vui của Tin Mừng.

DD 2013: Sách của Jorge Bergoglio và Abraham Skorka: Thiên đường và Trần thế [On Heaven and Earth].

EE 17.4.2014: Bài giảng thánh lễ Dầu tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

FF 11.5.2014: Bài giảng lễ phong chức 13 linh mục tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

GG 6.6.2014: Bài giảng lễ sáng tại Casa Santa Marta

HH 22.12.2014: Nói chuyện với giáo triều Rôma.

II 16.1.2015: Bài giảng cho hàng giáo sĩ tại nhà thờ chính tòa Manila.

JJ 14.2.2015: Nói chuyện tại Hội đồng Hồng y.

KK 2.4.2015: Bài giảng thánh lễ Dầu tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô

LL 26.4.2015: Bài giảng lễ phong chức 19 linh mục tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

MM 2.5.2015: Bài giảng tại North American College ở Rôma dịp cử hành “Ngày của giáo hoàng”.

NN 6.8.2015: Bài giảng lễ Chúa Hiển dung.

OO 20.11.2015: Bài nói chuyện cho Hội nghị về “Thừa tác vụ Linh mục” theo tài liệu của Công đồng Vaticanô II.

PP 21.12.2015: Nói chuyện với giáo triều Rôma.

QQ 24.3.2016: Bài giảng thánh lễ Dầu tại Vương cung Thánh đường thánh Phêrô.

RR 17.4.2016: Bài giảng cho các linh mục nhân Ngày Thế giới Cầu nguyện cho Ổn gọi.

SS 29.5.2016: Bài giảng tại Năm thánh cho hàng Phó tế.

TT 2.2.2016: Bài suy niệm đầu tiên trong Năm thánh cho Linh mục.

UU 2.2.2016: Bài suy niệm thứ hai trong Năm thánh cho Linh mục.

VV 2.2.2016: Bài suy niệm thứ ba trong Năm thánh cho Linh mục.

WW 3.6.2016: Bài giảng lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu.

XX 4.6.2016: Nói chuyện với Hội nghị những Hội Truyền giáo Giáo hoàng.

Tác giả: James Kroeger

Lm. Giuse Nguyễn Hồng Quân chuyển ngữ



SỐNG TRÊN ĐỜI CẦN CÓ MỘT TẤM LÒNG

Năm tập tông đồ, tôi được gởi tới giúp họ ở một vùng quê. Bằng tất cả nhiệt huyết, tôi đem hết ra dành cho ca đoàn nhỏ. Tôi muốn các em đi tập hát ba lần một tuần, vì thật không thể thích ứng nổi khi Thánh lễ Chúa Nhật đầu tiên, ca đoàn không một tí gọi là tâm tình hay nhịp nhàng gì cả.

Sau khi thống nhất với nhau là 18 giờ chiều, cứ đến 15 giờ 45 phút, tôi vào nhà thờ viếng Chúa và chờ đợi các em. Thánh đầu tiên, mọi việc đều suôn sẻ, các em hát có tâm tình hơn, tham dự Thánh lễ cũng nhờ đó mà sốt sắng hơn. Cha sở cũng hài lòng nên hay gởi những bịch bánh và túi kẹo chuyển đến cho chúng tôi sau giờ tập hát. Nhưng càng ngày, tôi càng thấy khó chịu vì cứ phải chờ... 18g15, rồi 18g30... Với một người theo nguyên tắc, xuất thân từ một giáo xứ toàn tông với đầy đủ luật lệ, nơi mà tiếng nói của bà soeur cũng oai phong lắm. Tôi cảm thấy mình không được tôn trọng khi đối diện với đám bạn nhỏ thích giờ dây thun như thế. Và tất nhiên, lời nói của tôi cũng vì vậy mà bớt ân cần, thiếu ngọt ngào và lòng nhiệt tình ban đầu dường như đã mất đi phân nửa.

Có một lần, suốt ngày phải đối diện với các thiên thần lần đầu xa ba mẹ đi học. Tôi ráng bước lên nhà thờ chẳng còn chút sốt sắng nào. Chờ mãi... 18g30 rồi 18g45... tôi quyết định không chờ nữa, tôi đứng lên khoá cửa. Lần này thì chẳng hát hò gì nữa. Bao nhiêu ảm ức càng dâng lên khi tiếng cười nói của tụi nhỏ loáng thoáng ngoài cổng. Rồi ùa vào hết sức vui vẻ, giỡn hớt, rượt đuổi, không chút gập gáp vì đi trễ. Máu nóng dồn lên

tới nào, tôi tuôn ra một tràng: “Tụi con biết mấy giờ rồi không? Có muốn tập hát thì nhanh. Không thì về hết đi!”

Lần đầu tiên kể từ khi biết nhau, tụi nhỏ chứng kiến tôi nổi nóng như thế. Và mạnh ai nấy chạy thật nhanh lại mấy lu nước phía sau rửa chân tay rồi nhanh chóng bước vào nhà thờ không một tiếng nói. Tôi cũng nguôi ngoai phần nào, nhưng vẫn không quên trách móc

- Sao lúc này tụi con đi trễ hoài vậy?

Một em lớn nhất trong nhóm trả lời “Tại đường trơn quá cô ơi!”

Rồi thay phiên nhau, tụi nhỏ trách đứa này đứa kia lè mề, rồi một loạt lý do đưa ra, rồi cả phải năn nỉ ba mẹ vì trời mưa ba mẹ không cho đi...

Buổi đó, thay vì tập hát, các em kể cho tôi nghe hoàn cảnh gia đình của mình, chỉ đường cho tôi tới nhà và mời tôi ghé chơi, kèm theo câu đe dọa, “Cô mà đi mùa mưa này thế nào cũng té cho coi” Tôi chợt khám phá ra đoạn đường tới nhà thờ còn lầy lội lắm, các em phải xách dép trên tay đi mới nhanh vì đất thịt dính khỉnh khiếp. Các em nhỏ của tôi thỉnh thoảng “chụp ếch” là chuyện bình thường. Hèn gì, Dì trưởng hay nhắc tôi chờ nước lớn là phải xách đồ đầy các lu nước phía sau nhà thờ. Cảm giác ân hận len lỏi vào lòng tôi khi nhìn những bộ đồ lấm lem mà mấy lần trước tôi chỉ nghĩ đơn giản là trẻ con ở quê như thế là chuyện thường. Còn bao nhiêu bánh kẹo, tôi lôi hết ra như thể bù đắp cho những giận hờn vô cớ. Tôi nghiệm ra từ lúc mùa mưa tới giờ các em mới trễ giờ như thế, vậy mà cả gần hai tháng qua, tôi đã không hiểu mà chỉ trách móc. Để sửa sai, tôi cho các em nghỉ tập hát nếu trời mưa và bù lại ngày khác. Nếu không đủ giờ, chúng tôi sẽ chỉ ôn những bài cũ thôi. Tiễn các em về, tôi ngồi lại nhà thờ, chờ Dì trưởng lên đọc

kinh tối, tôi chợt hiểu ra, để làm tốt công tác mục vụ, không chỉ giữ đủ các giờ thiêng liêng, chu toàn bổn phận được giao và phải giờ nào việc nấy... như những gì tôi được đào tạo, mà quan trọng hơn, tôi phải đặt mình vào vị trí của người khác, đến với mọi người bằng chính hoàn cảnh sống của họ.

Với tính nguyên tắc và cầu toàn cố hữu của mình, thỉnh thoảng tôi vẫn gặp rắc rối khi phải đối diện với những vấn đề hoàn toàn trái với ý mình. Và kinh nghiệm được rút ra từ những sai lầm thì luôn luôn mới mẻ. Nhưng bài học từ những năm đầu đi giúp luôn được tôi đưa ra nghiền ngẫm. Và đó là cách nhanh nhất giúp tôi gần với mọi người hơn. Hiểu ra tâm tư tình cảm và cách sống của người dân Miền Tây sông nước, giúp tôi chấp nhận hoàn cảnh sống của mình mà không phàn nàn hay trách móc. Tôi đã có thể yêu thương và cảm thông hơn khi đem MTC chỉ mình tôi với người bệnh thay vì bàn thờ trái khăn trắng, ảnh Chuộc Tội, hoa nến... như những lần tôi theo các soeur đi ở xứ nhà. Tôi cũng không ngỡ ngàng vì số người đi Lễ hằng ngày chỉ đếm trên đầu ngón tay thay vì Nhà thờ xứ tôi lúc nào cũng kín người, và tôi có thể vui vẻ lau quét dọn dẹp cỏ rác, kể cả giặt chuông... mà chẳng trông mong gì cảnh tranh giành nhau làm công tác Nhà thờ như nơi tôi được sinh ra và lớn lên. Chỉ mong sao giáo dân siêng đi lễ một chút đã là đủ.

Có dịp soeur chị ghé thăm, tôi bảo “cho chị ở đây chắc chỉ được 3 ngày”. Còn anh tôi thì cứ thở ngán than dài cả buổi. Nhưng tôi chẳng ngạc nhiên vì sao mình lại thích nghi nhanh như thế. Vì thật ra, tôi vẫn luôn cảm thấy những người ngoài kia vẫn còn khổ hơn mình rất nhiều. Hơn nữa, Chúa Giê-su đã bỏ trời cao xuống làm người chỉ vì yêu tôi, và Người đã chết trên Thập Giá cũng chỉ để cứu chuộc tôi. Và tôi cũng tin rằng Chúa luôn đồng hành nâng đỡ tôi trên mọi nẻo đường.

Tôi đọc đâu đó câu nói “Thanh xuân của chúng ta chớp mắt một cái là sẽ qua, nếp nhăn cũng sẽ mỗi ngày một nhiều hơn. Chúng ta không thể ngăn cản năm tháng làm phai tàn nhan sắc bên ngoài. Nhưng chúng ta có thể khiến cái “tâm” bên trong của mình dần dần được mài giũa theo thời gian, giống như hạt cát bên trong những con trai, theo năm tháng sẽ trở thành viên ngọc sáng loáng”. Thế nên tôi luôn nhắc nhở mình “sống trong đời sống cần có một tấm lòng”. Và “Đức Giêsu Kitô, vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì, địa vị ngang hàng với Thiên Chúa. Nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế.” (Pl. 2, 6-8), đã nên gương sống cho tôi, để sống đúng với ơn gọi Mến Thánh Giá của mình.

MTG Cái nhum



HÃY ĐẶT HẾT NIỀM TIN VÀO TÌNH YÊU

Tình yêu không phải là việc đi tìm cho mình một người hoàn hảo, không phải nhìn lại và mong muốn thay đổi chính mình trong mối quan hệ của quá khứ, cũng không phải sợ hãi khi nhìn về tương lai, mà là tin vào nó. Chỉ cần tin vào tình yêu, bạn sẽ trải nghiệm được tình yêu.

Con người tranh đấu cho tình yêu chỉ đơn giản là tin vào nó. Không cần hiểu. Không cần phân tích. Không đơn giản hoặc phức tạp hóa. Không cố gắng để có được tất cả những câu trả lời. Chỉ cần đơn giản tin rằng nó tồn tại, nó có thật và chúng ta trải nghiệm nó khi bỏ xuống mọi sự phòng vệ của trái tim và để đối phương bước vào.

Có một chàng trai, không thi vào đại học, cha mẹ đã tìm một người vợ cưới về cho anh. Sau khi kết hôn, anh dạy học tại một trường tiểu học trong làng. Vì không có kinh nghiệm, nên chưa đầy một tuần anh đã bị học sinh tẩy chay, khiến anh bị sa thải. Trở về nhà, người vợ khê khăn lau nước mắt cho anh, an ủi nói:

“Những việc không vừa ý mình thì có đẩy ra đó, có người trút ra được, cũng có người trút không được, anh không cần phải thương tâm như vậy, cũng sẽ có nhiều việc thích hợp hơn đang chờ anh kia mà”.

Về sau, anh ra ngoài làm công cho người ta, lại bị ông chủ đuổi về nhà vì anh làm việc quá chậm. Lúc đó, vợ nói với anh:

“Động tác luôn có nhanh có chậm, người ta đã làm việc nhiều năm như vậy, còn anh thì chỉ là học sinh đọc sách, sao có thể nhanh như họ được?”.

Anh lại trải qua rất nhiều công việc, nhưng cũng vẫn thế, phần lớn là bỏ dở nửa chừng. Thế nhưng, mỗi lần anh chán nản thất vọng trở về, người vợ lại luôn luôn an ủi anh, chưa bao giờ than trách một câu. Ngoài lời an ủi, động viên anh, cô chỉ biết âm thầm cầu nguyện cho anh. Vì yêu vợ của mình, anh không bỏ cuộc và tiếp tục cố gắng từng ngày.

Lúc hơn 30 tuổi, nhờ vào khả năng thiên phú về ngôn ngữ anh được làm trợ giảng tại trường khuyết tật. Về sau, anh xây dựng được một trường khuyết tật khác. Sau đó, tại rất nhiều thành phố, anh lại xây dựng được rất nhiều phân hiệu khác. Từ đó, anh đã là ông chủ có ngàn vạn tài sản rồi.

Một ngày, công thành danh toại, anh hỏi vợ rằng: *“Mỗi lúc anh cảm thấy tiền đồ vô vọng, điều gì đã khiến em lúc nào cũng có lòng tin với anh như vậy?”*

Cô trả lời mộc mạc, đơn giản:

“Một mảnh đất, không hợp cho việc trồng lúa mạch, có thể trồng thử đậu; nếu đậu cũng không thích hợp, có thể thử trồng dưa leo; nếu cả dưa leo cũng không được... thì rải lên một ít hạt hoa gì đó nhất định cũng có thể nở hoa. Bởi vì một mảnh đất, luôn luôn có một hạt giống thích hợp với nó, cuối cùng cũng sẽ có thành quả thu hoạch trên mảnh đất đó thôi. Em tin vào khả năng của anh, anh là người chồng tuyệt vời mà Thiên Chúa đã ban cho em. Trên thế gian này không ai là vô dụng cả, mỗi người là một kiệt tác mà Thiên Chúa đã dựng nên, chỉ có điều chúng ta không đặt tin tưởng vào nhau mà thôi.

Tục ngữ Việt Nam có câu: “*Thuận vợ thuận chồng tát bể Đông cũng cạn*”. Để gia đình được hạnh phúc, cả hai vợ chồng cần phải nỗ lực và góp sức. Đây không phải là chuyện dễ, vì trong thực tế có khá nhiều khác biệt giữa họ: khác biệt về giới tính, về tính tình, về giáo dục, về gia đình, về lối sống v.v... Nếu được cùng chung một niềm tin tôn giáo, họ sẽ có được một nền tảng vững chắc, giúp vượt qua những khó khăn và thử thách, biết dùng những khác biệt để bổ túc cho nhau và làm cho cuộc sống gia đình thêm phong phú. Lúc ấy, người bạn đời cũng là người bạn đạo, cả hai cùng mang một chí hướng, đó là xây dựng tổ ấm gia đình hạnh phúc trong yêu thương và hiệp nhất. Đừng quên rằng mỗi người phải cố gắng tìm hiểu những ưu điểm lòng tin của bạn mình, để thêm tôn trọng và quý mến nhau. Chỉ khi nào ta biết chân thành đón nhận ưu điểm của bạn, ta mới có thể giúp bạn mở lòng đón nhận ưu điểm của ta. Với Ông Chúa, thái độ ấy sẽ giúp đôi bên làm phong phú cho nhau.

Kinh Thánh viết: “Còn chúng ta, chúng ta biết tình yêu của Thiên Chúa nơi chúng ta, và đã tin vào tình yêu đó” (1Ga 4,16). Đối với Kitô giáo, tin vào Thiên Chúa không chỉ có nghĩa là tin vào Ngài hiện hữu mà còn tin rằng Ngài là tình yêu. Thiên Chúa là tình yêu có nghĩa là Ngài yêu thương trong mọi hành động. Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta bằng một tình yêu vĩnh viễn không lay chuyển. Tình yêu vợ chồng được tham dự vào tình yêu này và được tình yêu này hướng dẫn và nâng đỡ. Nhờ chung thủy với nhau, vợ chồng trở thành chứng nhân cho tình yêu trung tín của Thiên Chúa.

MTG Cái Mơn



Mười Vấn Đề Phụ Huynh Thường Thắc Mắc Về Ơn Gọi Thánh Hiến (tt)

2. Có phải đời sống độc thân Thánh hiến rất cô đơn không?

Mỗi một người đều có những khoảnh khắc cô đơn riêng của chính mình, cho dù người đó lập gia đình, sống độc thân, hay là linh mục, tu sĩ. Tuy nhiên, một khi đã cảm nhận được nơi Chúa muốn họ ở, những công việc đầy ý nghĩa Chúa muốn họ làm, và sống với trong những tình bạn tốt đẹp Chúa ban, người đó sẽ không bao giờ cô đơn. Nhiều linh mục cũng như các Thầy, các Sơ cho biết rằng cuộc sống của họ rất phong phú và đầy ý nghĩa trong các tương quan liên hệ. Chọn bậc sống độc thân thánh hiến thường nhiều hơn chọn không lập gia đình. Độc thân thánh hiến là một lối sống kết hợp mật thiết với Chúa và tha nhân. Cũng như hôn nhân là một lối sống diễn tả tình yêu của đôi vợ chồng dành cho nhau và cho người khác, sống độc thân thánh hiến là một phương thế để trao ban cho tha nhân một tình yêu vị tha, quảng đại. Sống độc thân thánh hiến vì Nước Trời nghĩa là chọn lựa sống độc thân khiết tịnh để làm chứng nhân cho Tin Mừng giữa lòng xã hội.

3. Tôi có bị mất đứa con đã gia nhập vào Dòng tu hay Chứng Viện không?

Không! Một phụ huynh nhận xét: “Khi con trai chúng tôi trở thành linh mục, chúng tôi không hề bị mất con, trái lại, chúng tôi còn được lời thêm cả cộng đoàn”. Hiện nay, khi gia nhập

vào Dòng tu hay Chứng Viện, các ứng sinh được Mười Vấn Đề Phụ Huynh Thường Thắc Mắc Về Ôn Gọi Thánh Hiến 2 khuyến khích mời gia đình và bạn bè đến thăm viếng họ. Thêm vào đó, họ còn được tạo nhiều điều kiện thuận lợi để duy trì mối liên hệ tốt đẹp với gia đình và bạn bè. Thư từ, email, điện thoại, hay về thăm gia đình là những cách thức mà các ứng sinh được phép dùng để giữ liên lạc. Mặc dù mỗi Hội dòng hay Chứng viện đều có những quy luật và cách giải quyết vấn đề khác nhau, tuy nhiên, các vị hữu trách đều phải chân nhận rằng sự nâng đỡ của người khác rất quan trọng cho cuộc sống của Chứng Sinh hay Tập Sinh.

4. Nếu con trai hay con gái tôi không xứng đáng với ơn gọi này thì sao?

Ai là người xứng đáng? Không có ai thực sự xứng đáng với tình yêu Thiên Chúa, với Bí tích Rửa Tội, và với ơn thiên triệu cả. Mỗi ơn gọi là một quà tặng Thiên Chúa ban cho. Chúa Giêsu không tìm chọn những người hoàn hảo hay xứng đáng đi theo Ngài loan báo Tin Mừng. Dường như Ngài thích chọn những con người tầm thường nhưng có ý thức sâu xa về sự yếu đuối của bản thân họ. Thiên Chúa thường không chọn những người hoàn hảo để thực hiện những công việc siêu phàm. Thường khi người ta làm được một điều gì vĩ đại, không phải là vì họ đã làm tốt mọi sự, nhưng là vì họ đã học được kinh nghiệm từ những sai lầm của chính mình. Nhận ra mình yếu đuối hay bất xứng giúp chúng ta luôn ý thức ai là người thực sự đang thực hiện công việc đó. Giáo Hội không tìm kiếm những người lãnh đạo hoàn hảo, nhưng chỉ nhắm đến những người khoẻ mạnh

và hạnh phúc, những người có nhiều điều để chọn lựa, và họ chọn trở thành linh mục hoặc tu sĩ để phục vụ Giáo Hội.

5. Tại sao lại có nhiều Hội Dòng và Tu Hội khác nhau?

Và khác nhau như thế nào? Phần lớn các Hội Dòng được thành lập vào thời điểm lịch sử có rất nhiều hạn chế về phương tiện đi lại và liên lạc. Lúc đó, các Đấng Sáng Lập các Hội dòng và Tu Hội không biết nhau, cho nên vào cùng một thời gian, nhiều Tu Hội khác cùng được ra đời với cùng một mục đích nhưng ở nhiều địa điểm khác nhau. Các Đấng Sáng Lập Dòng có một tinh thần hay đặc sủng riêng biệt mà họ muốn làm cho triển nở trong cộng đoàn của họ, chẳng hạn như khó nghèo, từ bi, hiệp nhất, hiếu khách; để đáp ứng cho những nhu cầu của những người sống quanh họ hoặc của Giáo Hội thời bấy giờ. Về cơ bản, các Hội dòng có sự khác biệt về Đặc sủng, tức là sứ vụ đặc biệt của Hội Dòng, và quan điểm về việc cầu nguyện hay đời sống chung. Dầu có những khác biệt như thế, nhưng tất cả đều có một điểm chung chính yếu là: để loan báo Tin Mừng.

(Còn tiếp)

https://nrvn.net/ckeditor_assets/attachments/4014/ten_questions_parents_ask_vietnamese.pdf



Ở ĐỜI, CÁI GÌ CŨNG CÓ CÁI GIÁ CỦA NÓ

Cái giá của chần chừ chính là mất mát;
Cái giá của thành công chính là đã trải qua nhiều lần thất bại;
Cái giá của sự giàu có chính là kiệt sức, thiếu thốn về tinh thần;
Cái giá của hạnh phúc viên mãn tuổi già chính là bao nhiêu thăng trầm giông bão thời tuổi trẻ...
Cái giá của một người tử tế là chính những thử thách họ phải trả lời suốt đời bằng bản thân.

Thế nên khi quyết định bất cứ điều gì hãy nghĩ đến cái giá phải trả, quyết định xem nó có đáng không, bản thân có trả được không rồi hãy làm.

Quyết định sống lười biếng và thiếu mục tiêu thì có sẵn sàng trả giá với cuộc đời đầy màu sắc, sung túc và năng động sau này của mình không?

Sống hơi hợt với mọi người thì có sẵn sàng trả giá với sự trống vắng không?

Lười biếng không học hỏi thì có sẵn sàng trả giá với mức lương thấp kém, vị trí nhỏ bé ở chỗ làm không?

Chần chừ mãi không chịu cố gắng làm việc thì có sẵn sàng trả giá với sự hối hận cắn rứt, nghèo đói mòn kiếp sau này không?

Nếu biết rằng cái gì cũng có cái giá của nó rồi thì khi đã quyết định làm một cái gì đó thì hãy làm hết sức và đừng hối hận.

Vì người đi rồi sao níu giữ, thời gian trôi qua có lấy lại được đâu?

Mỗi người chỉ sống có một lần. Đời này, đừng để hối tiếc mà nói hai chữ giá như...

Trích từ Internet

tvtv888.com Hãy nói...
những lời
Yêu thương

Sống...

Phải biết mình là ai?

- Đừng vì **sĩ diện** mà làm khổ cha mẹ
- Đừng vì **tiền bạc** mà bán rẻ lương tâm
- Đừng vì **hư danh** mà khinh mạn người đời
- Đừng nghĩ mình **khôn ngoan** mà lọc lừa dối trá
- Đừng nghĩ mình **tài giỏi** mà kiêu ngạo, biếng lười

Sống có khúc, người có lúc
Gieo **thiện** báo thiện, gieo **ác** gặp ác!

...Nhớ...



SÓNG GIÓ CUỘC ĐỜI

Tháng 7 dân gian gọi là tháng cô hồn, rằm tháng 7 lại có lễ Vu Lan, cầu siêu cho người đã khuất. Hai sự kiện xảy ra cùng một thời điểm thế nên sinh ra chuyện dở khóc dở cười.

Việc phóng sanh vào các dịp rằm lớn của các phật tử là việc thường tình, nhất là dịp rằm tháng 7 là dịp người ta tưởng niệm những người đã khuất, muốn làm một việc gì đó giúp cho người quá cố bớt đau khổ, sớm được luân hồi chuyển kiếp cho nên có tục phóng sanh. Trớ trêu thay đây lại là tháng cô hồn cho nên có chuyện kẻ tha người bắt. Không khó để nghe những chuyện như thế này: nhiều bà thiện tâm, sáng đi chợ mua cá rồi ra sông thả để phóng sanh nhưng khổ nỗi phần thì cá sau khi bắt rộng lại, nằm phơi trên cạn chờ người mua cũng gần ngáp ngáp, phần thì giờ đây da sớ cá được nuôi trong lồng, bè, vèo sống trong không gian chật hẹp, chỉ biết ăn cho chóng lớn mà không được bơi lội cho nên khi thả ra sông những con đờ đẫn thì cứ nổi đầu đớp không khí để thở, những con không quen bơi lội giờ đây được thả ra sông gặp tháng nước nổi, dòng chảy mạnh không quen nên phải tấp vào bờ ngoi đầu tìm thức ăn. Thế là người ta có dịp “làm phúc” vớt nó về kéo nó bị chết đói và chết đuối !!! Đến chùa cũng vậy, biết những người đến chùa để làm phúc, phóng sanh nên người ta mang chim đến để bán. Khổ nỗi những con chim mới vừa được phóng thích đó không được bao lâu lại nằm ở trong lồng để chờ người mua. Tại

sao ? Có hàng trăm lý do. Nếu là chim nuôi đã quen trong lồng thì có thả ra thì nó cũng tự quay về lồng, nếu chim không được thuần dưỡng thì người bán cố tình cắt bớt lông cánh của nó đi để nó không thể bay xa được nên dù có xỏ lồng cũng không thể thoát, bởi đã có người chờ sẵn để tóm lấy nó và cho vào một lồng khác để chờ người đến phóng sanh!

Ở đây ta không phê phán hay châm chọc bất cứ ai, nhưng mình chỉ nhìn sự việc để rồi liên tưởng đến hoàn cảnh xã hội của chúng ta đang sống.

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong Tông Huấn Đức Kitô Đang Sống, trong chương 3 có một tiêu đề: Người trẻ trong một thế giới khủng hoảng. Thật vậy, nhìn vào thế giới hôm nay chúng ta sẽ thấy mọi sự đang thật sự hỗn độn, vàng thau lẫn lộn. Hễ có một món hàng nào tốt xuất hiện thì y như rằng sau đó sẽ có một món hàng nhái ra đời mà đôi khi món hàng nhái đó mẫu mã còn bắt mắt hơn hàng thật nữa; khi có một dịch vụ nào có ích cho xã hội được tạo ra thì chắc chắn sẽ có người lợi dụng nó để làm hại cho xã hội. Khổ nỗi, từ xưa đến nay Con Rắn lại khôn hơn Eva mới Chết!

Theo Đức Thánh Cha, đối tượng bị chi phối, bị ảnh hưởng nhiều nhất là người trẻ. Người trẻ là những người đang phải vật lộn với xã hội để sinh tồn, họ như những chiến binh ngoài chiến tuyến, họ phải tiến lên phía trước để có thể giành lấy chiến thắng nhưng trước mặt họ đầy dẫy chạm bẫy tinh vi. Ngày xưa sai một ly đi một dặm còn trong thời đại Nano này thì sai một ly không biết sẽ đi về đâu.

Chúng ta mừng cho những bạn trẻ may mắn có được nền giáo dục tốt, gặp được những sự trợ giúp hữu hiệu, lựa chọn đúng

đần và đã thành công. Chúng ta hãy biết cảm thông với những bạn không được may mắn bị xúi giục, lôi kéo, lợi dụng đến nỗi mất hết tất cả công danh, sự nghiệp kể cả phẩm hạnh đang sống trong cùng khốn.

Cách đây ít ngày, trên báo đài có đăng câu chuyện một bé sơ sinh bị bỏ rơi với mảnh giấy để lại: “Con khổ quá, con không thể nào nuôi được. Ai nhặt được thì xin nuôi giúp con”.

Sẽ có những thái độ khác nhau : Theo bạn, việc đó đáng kết án hay cần được cảm thông ?

Theo Đức Thánh Cha Phanxicô : chúng ta đừng nên vô cảm nhưng hãy biết khóc.

Lm. Anttôn Lưu Thanh Tâm





Đức Thánh Cha Phanxicô - Giáo Lý về Gia Đình: Bài 24 - Thứ Tư 5/8/2015

Xin chào Anh Chị Em thân mến!

Với bài giáo lý này, chúng ta trở lại với việc chia sẻ của chúng ta về gia đình. Sau khi nói vào lần cuối vừa rồi về các gia đình bị thương tích gây ra bởi hiểu lầm giữa vợ chồng, **hôm nay tôi muốn tập trung vào một thực tại khác, đó là cách thức chăm sóc cho những ai, sau khi xảy ra tình trạng thất bại bất khả vãn hồi nơi mối liên hệ hôn nhân của họ, đã sống mối liên hệ mới.**

Giáo Hội hoàn toàn nhận thức rằng một **trường hợp như thế thì ngược lại với Bí Tích Kitô Giáo**. Tuy nhiên, là thầy dạy, ánh mắt của Giáo Hội luôn xuất phát từ tâm can của một bà mẹ; một tấm lòng, được tác động bởi Thánh Linh, luôn tìm kiếm sự thiện hảo và ơn cứu độ cho dân chúng. **Đó là lý do tại sao Giáo Hội cảm thấy bị bó buộc, "vì chân lý", "thực hiện việc cần thận nhận thức về các trường hợp"**. Đó là những gì được Thánh Gioan Phaolô II bày tỏ trong Tông Huấn Familiaris Consortio (số 84), bằng cách cố gắng hiến một thí dụ **khác nhau giữa người bị phân ly so với người gây phân ly. Cần phải có nhận thức này.**

Bởi vậy, nếu chúng ta cũng nhìn vào các mối liên hệ mới này bằng con mắt của những người con trai và con gái - và những kẻ bé mọn trông nhìn - bằng con mắt của trẻ nhỏ, thì chúng ta

thấy được **tính chất khẩn trương hơn nữa trong việc chân tình tiếp nhận những gia đình này trong cộng đồng của chúng ta. Vì thế kiểu cách của cộng đồng, ngôn từ của nó, thái độ của nó, bao giờ cũng cần phải lưu tâm đến con người**, bắt đầu với những con trẻ. Chúng là thành phần chịu khổ nhất trong các hoàn cảnh này. Nhất là việc làm sao chúng ta có thể phấn khích thành phần cha mẹ ấy làm hết sức họ trong việc nuôi dưỡng con cái của họ theo đời sống Kitô giáo, trong việc cố gắng hiến cho chúng một mẫu gương sống đức tin dẫn thân và hành đạo, nếu chúng ta lại rời xa họ, như thể họ bị tuyệt thông vậy? **Chúng ta cần phải tác hành làm sao đừng chồng chất thêm gánh nặng mà những người con trong các trường hợp này cảm thấy họ phải chịu! Tiếc thay, con số của những trẻ em và tuổi trẻ này thật là nhiều. Cần phải giúp chúng cảm thấy Giáo Hội như là một người mẹ yêu thương đối với tất cả mọi người, bao giờ cũng sẵn sàng lắng nghe và gặp gỡ.**

Thật thế, trong các thập niên này, Giáo Hội đã tỏ ra không vô cảm hay biếng nhác. Nhờ những phân tích sâu xa của các vị Mục Tử, được dìu dắt và hướng dẫn bởi các vị Tiền Nhiệm của tôi, đã thực sự nảy sinh một nhận thức đó là cần phải tỏ ra tiếp nhận một cách huynh đệ và chuyên tâm, trong yêu thương và chân thật, thành phần lãnh nhận phép rửa đã sống mối liên hệ vợ chồng mới sau khi bí tích hôn phối của họ hết tồn tại; thật vậy, **không thể nào tuyệt thông những con người này - họ không bị tuyệt thông! - và chắc chắn không thể nào đối xử với họ như thế: họ vẫn còn thuộc về Giáo Hội.**

Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã nói về vấn nạn này, khi kêu gọi việc thận trọng nhận thức và việc khôn ngoan hỗ trợ về

mục vụ, biết rằng đó không phải là "những giải quyết giản dị" (Speech at the Seventh World Meeting of Families, Milan, 2 June 2012, answer n. 5). Ở đây lời kêu gọi được lặp lại với các vị Mục Tử là **hãy thể hiện một cách cởi mở và nhất trí việc cộng đồng sẵn sàng tiếp nhận họ và phấn khích họ**, nhờ đó họ có thể càng ngày càng sống và phát triển tính cách phần tử của họ trong Chúa Kitô và trong Giáo Hội bằng việc cầu nguyện, nhờ lắng nghe Lời Chúa, nhờ tham dự phụng vụ, nhờ giáo dục Kitô giáo con cái của họ, nhờ đức bác ái và việc phục vụ người nghèo, nhờ việc dẫn thân cho công lý và hòa bình.

Hình ảnh Thánh Kinh về Người Mục Tử Nhân Lành (Gioan 10:11-18) là những gì gồm tóm sứ vụ Chúa Giêsu đã lãnh nhận từ Cha: đó là sứ vụ hiến sự sống mình cho chiên. Thái độ này cũng là một mô phạm cho Giáo Hội, một Giáo Hội bao gồm con cái của mình là thành phần Giáo Hội hiến sự sống của mình cho họ: **"Giáo Hội được kêu gọi để trở thành nhà Cha, với những cánh cửa luôn rộng mở"... Không có những cánh cửa đóng lại! Không có những cánh cửa khép kín! "Hết mọi người có thể tham phần một cách nào đó vào đời sống của Giáo Hội; hết mọi người có thể thuộc về cộng đồng này"... Giáo Hội là "nhà Cha, nơi có chỗ cho hết mọi người, với tất cả mọi vấn đề của họ"** (Ap. Exhort. Evangelii Gaudium, n. 47).

Cũng thế, tất cả mọi Kitô hữu đều được kêu gọi để noi gương bắt chước Vị Mục Tử Nhân Lành. Đặc biệt là các gia đình Kitô hữu có thể cộng tác với Người bằng việc chăm sóc các gia đình bị thương tích, hỗ trợ họ trong đời sống đức tin của cộng đồng. **Mỗi người cần phải thực hiện phần của mình trong việc mặc lấy thái độ của Vị Mục Tử Nhân Lành, Đáng biết từng**

con chiên của Người và không loại trừ một con nào ra khỏi tình yêu vô biên của Người!

Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch (kèm theo nhan đề và những chỗ tự nhấn mạnh)



TRANG GIÁO LÝ VIÊN

8 lý do tôi lo lắng và hy vọng vào thế hệ tương lai

Bức thư gửi tới trẻ em thế giới của Bà Henrietta Fore, Giám đốc Điều hành UNICEF nhân dịp kỷ niệm 30 năm Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em

Gửi các con, trẻ em của thế giới hôm nay và mai sau,

Cách đây 30 năm, trong bối cảnh trật tự thế giới thay đổi – sự sụp đổ của Bức tường Berlin, sự tụt tàn của chế độ phân biệt chủng tộc apartheid, sự ra đời của mạng lưới toàn cầu world wide web – thế giới đã đoàn kết lại để bảo vệ trẻ em và tuổi thơ của các con. Mặc dù phần lớn những bậc cha mẹ thời kỳ đó đã lớn lên dưới sự lãnh đạo của những chế độ độc tài hay những chính phủ thất bại, họ vẫn hi vọng cuộc sống tốt đẹp hơn, nhiều cơ hội hơn và nhiều quyền được thực hiện cho con em của mình. Vì vậy, khi các vị lãnh đạo toàn cầu đoàn kết lại vào năm 1989 trong một dịp rất hiếm hoi nhằm đưa ra một cam kết mang tính lịch sử đối với trẻ em thế giới để bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, chúng ta có một sự hi vọng thực sự cho thế hệ mai sau.

Chúng ta đã đạt được những bước tiến gì? Ba thập kỷ sau khi Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em ra đời, mặc dù dân số thế giới bùng nổ, chúng ta đã giảm gần 40% số trẻ em không được đi học tiểu học. Số trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm hơn 100 triệu em. Cách đây ba thập kỷ, bệnh bại liệt đã gây tổn thương cơ thể hoặc cướp đi mạng sống của gần 1000 trẻ em mỗi ngày. Ngày nay, chúng ta đã xóa bỏ được 99% ca bệnh bại liệt. Đằng sau những tiến bộ này là rất nhiều can thiệp – vắc xin, dung dịch bù nước bằng đường uống và dinh dưỡng tốt hơn – đây là những can thiệp thiết thực và hiệu quả về chi phí. Sự phát triển của công nghệ số và di động cùng với những đổi mới sáng tạo khác đã khiến việc cung cấp những dịch vụ quan trọng tới các cộng đồng vùng sâu vùng xa trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn, mở ra nhiều cơ hội hơn.

Tuy nhiên, nghèo, bất bình đẳng, phân biệt đối xử và khoảng cách vẫn tiếp tục là rào cản đối với việc thực hiện đầy đủ quyền trẻ em mỗi năm, vì 15.000 trẻ em dưới 5 tuổi vẫn tử vong mỗi ngày, chủ yếu vì những bệnh có thể chữa trị được và từ những nguyên nhân có thể phòng tránh được. Chúng ta cũng đang phải đối mặt với số trẻ em thừa cân đang tăng lên một cách đáng báo động, trẻ em gái bị mắc bệnh thiếu máu. Tình trạng phóng uế bừa bãi và tảo hôn tiếp tục đe dọa sức khỏe và tương lai của trẻ em. Mặc dù số trẻ em đi học cao hơn bao giờ hết, chúng ta vẫn còn gặp nhiều thách thức và chưa đạt được giáo dục có chất lượng. Đến trường chưa hẳn đã đồng nghĩa với học tập; hơn 60% trẻ em tiểu học ở các quốc gia đang phát triển vẫn chưa đạt được trình độ thông thạo tối thiểu và một nửa số thanh thiếu niên trên thế giới phải đối mặt với bạo lực trong và xung quanh trường học, vì thế dường như trường học

vẫn chưa phải là một nơi an toàn. Xung đột tiếp tục là cản trở sự bảo vệ, y tế và tương lai mà trẻ em xứng đáng được hưởng. Danh sách những thách thức trong việc thực hiện đầy đủ quyền trẻ em vẫn còn dài.

Và thế hệ của những trẻ em của thế giới hôm nay, đang phải đối mặt với hàng loạt những thách thức mới và thay đổi toàn cầu mà thế hệ của cha mẹ các con không thể tưởng tượng được. Biến đổi khí hậu đang diễn ra với tốc độ nhanh hơn chúng ta có thể nhận thấy. Bất bình đẳng ngày càng trở nên sâu sắc. Công nghệ đang làm thay đổi cách chúng ta nhìn nhận thế giới. Ngày nay, số lượng các gia đình di cư nhiều hơn bất kỳ giai đoạn nào khác. Tuổi thơ của trẻ em đã thay đổi, và chúng ta cần phải thay đổi cách tiếp cận của chúng ta trong bối cảnh mới này.

Nếu chúng ta đã nhìn lại chặng đường 30 năm thực hiện Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em, chúng ta cũng cần phải nhìn về tương lai, 30 năm tới. Chúng ta cần lắng nghe tiếng nói của trẻ em – trẻ em và thanh thiếu niên của thế giới hôm nay – về những vấn đề mà các con quan tâm nhất và bắt đầu hợp tác cùng với các con để tìm ra những giải pháp thế kỷ 21 nhằm giải quyết những vấn đề của thế kỷ 21.

Ghi nhớ điều này, đây là 8 lý do tại sao tôi lo lắng cho tương lai của trẻ em, và 8 lý do tại sao tôi nghĩ chúng ta có hy vọng:

1. Trẻ em cần nước sạch, không khí sạch và môi trường khí hậu sạch

Tại sao tôi lo lắng: Rõ ràng rằng tất cả trẻ em đều cần những điều kiện căn bản này để duy trì một cuộc sống lành mạnh –

một môi trường sống trong sạch, không khí sạch để hít thở, nước để uống và thức ăn để ăn – nghe có vẻ lạ khi tôi đề cập đến điều này vào năm 2019. Biến đổi khí hậu có khả năng sẽ cản trở việc thực hiện những quyền căn bản này và tàn phá những thành quả chúng ta đã đạt được về sự sống còn và phát triển của trẻ em trong hơn 30 năm qua. Có lẽ biến đổi khí hậu là nguy cơ lớn nhất mà đối với việc thực hiện quyền trẻ em của thế hệ tương lai.

Tổ chức Nông Lương Liên Hợp Quốc (FAO) cho biết biến đổi khí hậu đang trở thành nguyên nhân chính dẫn đến việc gia tăng nạn đói trên thế giới. Nạn hạn hán và lũ lụt gia tăng làm giảm sút sản xuất lương thực, thế hệ trẻ em tương lai sẽ phải gánh chịu hậu quả nặng nề nhất của nạn đói và suy dinh dưỡng. Chúng ta đã và đang chứng kiến rõ ràng hiện tượng thời tiết cực đoan do biến đổi khí hậu đang gây ra thiên tai với cường độ thường xuyên hơn với khả năng tàn phá nặng nề hơn. Mặc dù có nhiều dự báo khác nhau, theo Tổ chức Di cư Quốc tế (IOM), số người di cư do môi trường sống dự kiến lên tới 200 triệu người đến năm 2050, có ước tính cho thấy lên tới 1 tỷ người.

Khi nhiệt độ tăng lên và nước trở nên khan hiếm, chính trẻ em là người sẽ cảm nhận rõ rệt tác động chết người của những bệnh tật lây lan liên quan đến nguồn nước nhiễm bẩn. Ngày nay, hơn năm trăm triệu trẻ em sống tại những khu vực thường xuyên xảy ra lũ lụt. Gần 160 triệu trẻ em phải sống ở những khu vực hạn hán nghiêm trọng. Những khu vực như Sahel, đặc biệt phụ thuộc vào nông nghiệp, chăn thả gia súc, và đánh bắt thủy sản, đặc biệt dễ bị tổn thương và ảnh hưởng bởi các tác động của biến đổi khí hậu. Ở vùng đất khô cằn này, dự báo

lượng mưa sẽ ít hơn và khó dự đoán trong tương lai, đáng báo động hơn, khu vực này cũng đang nóng dần lên với tốc độ nhanh hơn 1.5 lần so với mức trung bình của thế giới. Ở Sahel, khí hậu nóng dần lên và người nghèo ngày càng nghèo đi, tình trạng các nhóm vũ trang đàn áp những phòng trào phản kháng xã hội do bị áp lực càng trở nên phổ biến.

Những thách thức càng thêm nặng nề bởi tác động của ô nhiễm không khí, chất thải độc hại và ô nhiễm nước ngầm đang tàn phá sức khỏe của trẻ em. Năm 2017, khoảng 300 triệu trẻ em phải sống ở những nơi có mức độ ô nhiễm không khí ngoài trời độc hại nhất – cao hơn gấp 6 lần hoặc cao hơn nữa so với các tiêu chuẩn quốc tế, góp phần là nguyên nhân gây tử vong khoảng 600,000 trẻ em dưới 5 tuổi. Còn nhiều trẻ em hơn sẽ gánh chịu sự hủy hoại lâu dài đến sự phát triển não bộ và phổi còn đang phát triển của mình.

Đến năm 2040, một trong bốn trẻ em sẽ phải sống ở những khu vực thiếu nước nghiêm trọng và hàng nghìn trẻ em sẽ mắc bệnh từ nguồn nước ô nhiễm. Việc quản lý và bảo vệ nguồn cung nước ngầm sạch, dồi dào và dễ tiếp cận, cũng như việc quản lý rác thải nhựa nhanh chóng trở thành những vấn đề ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em trong thời đại của chúng ta.

Tại sao chúng ta hy vọng: Để giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, các chính phủ và khối doanh nghiệp cần phải hợp tác chặt chẽ để giải quyết nguyên nhân gốc rễ bằng cách giảm khí thải nhà kính theo tinh thần Thỏa thuận Paris. Đồng thời, chúng ta cần dành ưu tiên cao nhất cho những nỗ lực tìm cách thích ứng để giảm những tác động về môi trường đối với trẻ em.

UNICEF nỗ lực hạn chế tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan như thiết kế các hệ thống nước có thể chống chịu được lốc xoáy và xâm nhập mặn; tăng cường cấu trúc của trường học và hỗ trợ diễn tập chuẩn bị ứng phó; và hỗ trợ các hệ thống y tế cộng đồng. Những sáng kiến như Quản lý Dự trữ Tầng ngậm nước (MAR) – nếu được sử dụng trên quy mô lớn – có khả năng bảo toàn được nguồn nước sạch, bảo vệ hàng triệu trẻ em khỏi nguy cơ thiếu nước và bệnh tật.

Ở những môi trường phức tạp như Sahel, tôi vẫn hi vọng – khu vực này có dân số trẻ, khao khát công việc và cơ hội, và khí hậu nơi đây có tiềm năng to lớn để khai thác những nguồn tài nguyên bền vững có thể tái tạo được. Với những đầu tư cho giáo dục và công việc làm, cải thiện an ninh và công tác quản lý, chúng ta hoàn toàn có lý do để lạc quan về khả năng của khu vực này trong việc nâng cao khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Để đảo ngược tình thế đối với vấn đề ô nhiễm không khí, các chính phủ và khối doanh nghiệp cần phải hợp tác chặt chẽ để giảm lượng tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch, phát triển các hệ thống nông nghiệp, công nghiệp, vận tải sạch hơn và đầu tư phát triển nguồn năng lượng tái tạo. Rất nhiều chính phủ đã hành động để hạn chế ô nhiễm từ các nhà máy năng lượng, khu công nghiệp và phương tiện giao thông đường bộ bằng cách đưa ra nhiều quy định khắt khe. Một nghiên cứu năm 2011 của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ cho thấy Đạo luật Không khí sạch năm 1990 của Hoa Kỳ đã đem lại cho người dân những lợi ích về sức khỏe giá trị 30 đô la Mỹ từ mỗi đồng đô la đã đầu tư. Những chính sách như vậy đóng vai trò then chốt trong việc bảo vệ phổi và não bộ của trẻ em khỏi sự

tàn phá của những chất gây ô nhiễm trong không khí và ô nhiễm bụi mịn.

Thời điểm này, chúng ta cần phải tìm ra các giải pháp có thể cải thiện những tác động tồi tệ nhất của ô nhiễm không khí đối với sức khỏe của trẻ em. Thủ đô U-lan Ba-to của Mông Cổ là một trong những nơi ô nhiễm không khí nhiều nhất trên thế giới vào mùa đông. Nguyên nhân gây ô nhiễm lớn nhất là từ hoạt động đốt than mà 60% dân số U-lan Ba-to sử dụng. Các chuyên gia đổi mới sáng tạo của UNICEF cùng với cộng đồng, chính phủ, giới nghiên cứu, và khu vực tư nhân đã bắt đầu thiết kế và thực hiện các giải pháp năng lượng hiệu quả thay thế cho năng lượng truyền thống mà các gia đình đang sử dụng nhằm giảm lượng tiêu thụ than đá và cải thiện chất lượng không khí, trong đó có việc thiết kế “Lều tròn của người Mông Cổ thế kỷ 21.”

Bên cạnh đó, chúng ta cũng đang nghiên cứu tìm giải pháp để tái chế và tái sử dụng nhựa một cách sáng tạo, giảm chất thải độc hại và biến rác thải thành những vật dụng hữu ích. *Conceptos Plasticos*, một doanh nghiệp xã hội của Colombia, phát minh một công nghệ sản xuất gạch từ nhựa không PVC có giá thành rẻ hơn, nhẹ hơn và bền hơn các loại gạch truyền thống – và đã sử dụng gạch này để xây dựng các lớp học. Lớp học đầu tiên ở Châu Phi xây dựng từ nhựa tái chế đã hoàn thành đầu năm nay ở Côte d'Ivoire, thời gian xây dựng chỉ trong vài tuần. Giá thành xây dựng bằng loại vật liệu này rẻ hơn 30% so với những lớp học xây bằng vật liệu truyền thống. Sáng kiến biến chất thải nhựa thành gạch xây dựng có khả năng sẽ biến khó khăn trong quản lý chất thải nhựa thành cơ hội, thông qua việc thực hiện quyền được giáo dục của trẻ

em với việc xây dựng trường, tăng quyền năng cho các cộng đồng đồng thời giúp làm sạch môi trường.

(còn tiếp)



SÔNG ĐẸP

HÃY THAY ĐỔI CHÍNH MÌNH

Có lẽ chúng ta đã rất quen thuộc với câu nói: “đời thay đổi khi ta thay đổi”. Quả thật, khi ta biết thay đổi chính mình theo chiều hướng tích cực, thì mọi sự chắc chắn sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Vì trong cuộc đời này, đâu có ai hoàn hảo, nên chúng ta rất cần có sự trợ giúp của nhau, của những người xung quanh, để nên ta hoàn thiện hơn mỗi ngày. Vì thế, bản thân mỗi người cần lắm sự khiêm tốn để quay về với chính mình, biết mình có những thế mạnh lẫn những giới hạn, để từ đó biết lắng nghe và học hỏi. Socrate, triết gia nổi tiếng của Hy Lạp, đã có một câu nói để đời: “Hãy tự biết mình”; và ông tự khẳng định: “Có một điều tôi biết chắc chắn là tôi không biết gì cả!” Vì theo Socrate, cái biết về thế giới hiện tượng không phải là cái biết đích thực, tức không phải chân lý.

“Biết mình” xem chừng như là một việc rất dễ. Nhưng thật ra, đó là một việc rất khó khăn, vì ai cũng mang “cái tôi” quá lớn theo mình, nhất là những người có danh phận và quyền uy trong cuộc đời này!

Có một câu chuyện rất thấm thía như sau:

Ngày xưa, có ông vua cai trị ở một đất nước rất phồn vinh. Một ngày kia, vị vua đi ngao du sơn thủy. Khi quay trở lại hoàng cung, vị vua phàn nàn chân mình rất đau, bởi vì đây là lần đầu tiên vua phải trải qua một cuộc hành trình dài như thế. Hơn nữa, đoạn đường ông đi qua lại rất gồ ghề, đá lởm chởm...

Sau đó, vị vua hạ lệnh rằng:

"Hãy cho bọc tất cả con đường trong đất nước lại bằng da". Nhà vua vẫn biết điều này sẽ dẫn đến việc phải cần hàng ngàn bộ da bò, và một số tiền bạc khổng lồ."

Một hôm, người vợ của tên hầu nhà vua, đã dũng cảm hỏi nhà vua:

"Tại sao ngài lại phải tốn một số lượng tiền lớn không cần thiết như thế? Tại sao ngài không dùng một miếng da nhỏ để làm một đôi giày bảo vệ chân của ngài?"

Nhà vua tỏ ra rất ngạc nhiên, nhưng rồi cũng đồng ý với lời đề nghị đó, và lập tức cho làm một đôi giày bằng da, tốn rất ít chi phí nhưng lại thoả mãn được mục đích của vị vua, là không còn bị đau chân khi đi trên những tuyến đường ấy nữa.

Câu chuyện trên cho chúng ta một bài học quý giá: Như vị vua, nhiều người thường bắt "thế giới" thay đổi. Thật ra, để có một cuộc sống hay một nơi chốn hạnh phúc, tốt hơn là chúng ta cần phải thay đổi chính mình. Thay đổi từ cách nghĩ đến việc quyết định và cách làm của chúng ta. Đừng vô cớ và kiêu căng mà bắt "thế giới" xung quanh của chúng ta phải thay đổi, bởi lẽ "nếu bạn thay đổi, thì cả thế giới sẽ thay đổi". Quả thật, hãy thay đổi chính mình, rồi chúng ta sẽ thấy thế giới này đẹp hơn

rất nhiều. Đừng làm cho mọi sự trở nên phức tạp, cầu kỳ và lãng phí chỉ vì cái tôi quá lớn của mình. Hãy khiêm tốn “biết mình” và “thay đổi”, để ta trở nên những người được mọi người mến yêu.

Lm. PX. Lê Liêm



HỎI ĐÁP MỤC VỤ

Hướng đến Thượng Hội đồng Giám mục về Giới trẻ: Đức Thánh Cha Phanxicô trả lời những câu hỏi của người trẻ

WHĐ (21.03.2018) – Vào thứ Hai 19-03, tại Vatican, Đức Thánh Cha Phanxicô đã gặp đại biểu giới trẻ năm châu, trong khuôn khổ chuẩn bị Thượng Hội đồng Giám mục sẽ diễn ra vào tháng Mười 2018, về đề tài: “Người trẻ, đức Tin và sự Phân định ơn gọi”.

Trong cuộc gặp Tiền-Thượng Hội đồng này, Đức Thánh Cha đã trả lời 5 câu hỏi về các vấn đề giới trẻ khắp thế giới đang gặp phải.

1. Người trẻ có thể giúp các nạn nhân của nạn buôn người như thế nào?

Đức Thánh Cha đã xúc động rõ rệt trước câu hỏi đầu tiên về thực trạng buôn bán tình dục. Ngài kể lại những chuyện mình đã được các phụ nữ bị đem bán kể về những hiểm nguy họ phải đối mặt khi cố tìm cách thoát khỏi bọn buôn người. Đức Thánh Cha gọi sự lạm dụng, kể cả việc tra tấn phụ nữ này là “chế độ nô lệ ngày nay”. Tiếp đến ngài tố cáo tội ác khai thác

phụ nữ và đặc biệt nói mạnh về việc người Công giáo đi mua dâm, và gọi đó là “tội ác chống nhân loại”. Đức Thánh Cha kêu gọi người trẻ đấu tranh bên vực phẩm giá người phụ nữ. Ngài kết thúc câu trả lời bằng lời xin tha thứ cho tất cả những người Công giáo đã phạm “những hành động tội ác” này.

2. Người trẻ tìm được sự hướng dẫn ở đâu khi thực hiện những chọn lựa trong cuộc sống?

Trả lời một bạn trẻ sinh viên Pháp đang tìm hướng đi cho đời mình, Đức Thánh Cha Phanxicô gợi ý: hãy đặt niềm tin vào những bậc khôn ngoan, bất kể họ trẻ hay già. “Người khôn ngoan”, ngài nói “là người không sợ điều gì nhưng biết cách lắng nghe và được Chúa ban ơn biết nói đúng việc đúng lúc”. Đức Thánh Cha lưu ý người trẻ nếu không tìm được “con đường phân định” thì có nguy cơ họ để đời mình lịm tắt. Rồi cũng giống như đang bị “ung thư” bên trong, ngài nói. Và điều ấy có nguy cơ khiến họ ngã lòng, mất tự do.

3. Làm thế nào chúng ta có thể dạy người trẻ biết mở lòng hướng đến người lân cận và sự siêu việt?

Đức Thánh Cha Phanxicô nói giáo dục sẽ dạy ba ngôn ngữ: ngôn ngữ của đầu, của trái tim, và đôi tay. Ngôn ngữ của đầu, ngài nói, nghĩa là nghĩ đúng và biết những việc cụ thể. Ngôn ngữ trái tim nghĩa là hiểu được những cảm nhận, tâm tình. Ngôn ngữ của đôi tay là sử dụng những khả năng Chúa ban để sáng tạo những điều mới mẻ. Điều chủ yếu, ngài nói, là dùng cả ba ngôn ngữ ấy. Tiếp đến Đức Thánh Cha phê phán điều được ngài gọi là “bản chất cô lập” của thế giới kỹ thuật số, thế

giới ảo ngày nay. Đức Thánh Cha không lên án mà coi công nghệ là sự phong phú phải sử dụng sao cho tốt với “một tinh thần thực tiễn mang lại tự do”.

4. Người trẻ sẽ chuẩn bị ra sao để làm linh mục trước những phức tạp của nền văn hóa đương thời # chẳng hạn trào lưu xăm mình?

Đức Thánh Cha lấy câu hỏi này của một người trẻ là chủng sinh Ukraina để suy nghĩ về linh mục như một “người làm chứng về Chúa Kitô”. Tinh thần giáo sĩ trị, trái lại, Đức Thánh Cha nói, là “thứ bệnh tồi tệ nhất trong Giáo hội”, vì nó gây nhầm lẫn giữa “vai trò làm cha của linh mục” với “thói làm ông chủ”. Ngài cũng nói về mối tương quan giữa linh mục với cộng đoàn bị tổn hại, và có thể bị tàn phá vì thói “ưa nói xấu”. Trả lời cụ thể về vấn đề xăm mình, Đức Thánh Cha gợi lại các nền văn hóa vốn dùng hình xăm để tạo cho mình sự khác biệt và thể hiện căn tính, vì thế “đừng sợ hình xăm”, ngài nói # nhưng cũng đừng quá lố. Có lẽ hãy cứ dùng hình xăm như khởi đầu cuộc nói chuyện về ý nghĩa hình xăm gợi lên.

6. Làm thế nào các nữ tu trẻ có thể quân bình giữa nền văn hóa đang thống trị xã hội và đời sống thiêng liêng khi thực thi sứ vụ của mình?

Đức Thánh Cha trả lời câu hỏi cuối cùng, nói rằng việc đào tạo để sống đời tu cách xứng hợp cần được xây trên bốn cột trụ: đào tạo đời sống tri thức, cộng đoàn, tông đồ và thiêng liêng. Chỉ đào tạo về đời sống thiêng liêng sẽ dẫn đến tình trạng chưa trưởng thành về tâm lý, ngài nói. Mặc dù điều này nhằm

giữ cho người tu sĩ trẻ khỏi thế gian, nhưng Đức Thánh Cha Phanxicô nói đó không phải là sự bảo vệ, mà là làm “méo mó”. Những người không được đào tạo về cảm xúc chính là những người cuối cùng sẽ đi đến làm điều ác. Giúp con người trưởng thành về tình cảm chính là cách duy nhất bảo vệ họ.

Thành Thi – Vatican News



SÔNG LỜI CHÚA

CN 27 TN – Năm A

Mt 21, 33 - 43

LÒNG KIÊN NHẪN LẠ LÙNG

Chúa Giêsu luôn giảng dạy bằng dụ ngôn. Đó là những câu chuyện thế gian hàm chứa ý nghĩa thiên quốc. Các dụ ngôn này thường chia ra hai loại: dụ ngôn “cửa sổ” và dụ ngôn “kiếng soi”.

Dụ ngôn cửa sổ là câu chuyện đơn giản nói về Chúa hoặc Nước Chúa. Nó giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Người hoặc về Nước của Người, thí dụ như dụ ngôn “Con chiên lạc”.

Dụ ngôn kiếng soi là những câu chuyện giúp chúng ta hiểu rõ chính mình. Các nhân vật trong câu chuyện đại diện cho những người nghe. Thế nên họ nhận ra chính mình khi nghe dụ ngôn. Dụ ngôn “Tá điền sát nhân” trong Tin mừng hôm nay thuộc loại này.

Chủ vườn nho chính là Thiên Chúa. Vườn nho lúc đầu là dân Israel. Tá điền là các vị lãnh đạo Israel. Các đầy tớ được chủ vườn sai đi thu hoa lợi là các ngôn sứ. Con trai độc nhất của chủ vườn chính là Chúa Giêsu. Các tá điền khác được chủ vườn nho giao lại là các tông đồ của Chúa Giêsu, là những nhà lãnh đạo mới của dân Chúa.

Nghe Chúa Giêsu kể dụ ngôn trên đây, “các thượng tế và người Biệt phái hiểu là Người nói về họ” (Mt.21,45). Họ nhìn vào dụ ngôn kiếng soi mà thấy chính họ. Song thay vì sám hối, họ vẫn ngoan cố trong lầm lỗi của họ.

Trong cái nhìn đức tin, tất cả những gì chúng ta có đều là quà tặng nhưng không của Chúa, từ sự sống tự nhiên đến cuộc sống tâm linh. Tất cả những gì chúng ta có thể làm được cho đến đức tin, tất cả đều đến từ long quảng đại của Thiên Chúa. Chính vì nhận lãnh nhưng không, chúng ta cũng được mời gọi trao ban nhưng không. Thánh Phaolô đã xác quyết: “Tất cả là hồng ân”.

Trong thư gửi tín hữu Côrintô, thánh nhân còn đặt câu hỏi khiến chúng ta phải suy nghĩ:

“Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh” (1Cr.4, 7).

Tất cả chúng ta là vườn nho được Chúa chăm sóc ân cần đầy đủ: “Ông rào giậu, trong vườn ông khoét bồn đập nho, và xây một tháp canh” (Mt.21, 33).

Chúa chờ đợi gì nơi chúng ta? Chúa muốn chúng ta nhận biết tất cả là hồng ân nhưng không Chúa ban cho chúng ta. Thế mà chúng ta xem đó là của riêng của chúng ta, như các thượng tế và người biệt phái trong Tin mừng hôm nay. Họ tàn nhẫn giết

hết để chiếm đoạt vườn nho cho riêng họ. “Không có phần nào cho tha nhân, không có phần nào cho Hội thánh”.

Như thế Tin mừng hôm nay mời gọi chúng ta chia sẻ: nhưt là chia sẻ ơn cứu rỗi của Chúa cho anh chị em chúng ta (Theo “Phút cầu nguyện cuối ngày”, tập III).

Im. Giuse Nguyễn Phước Lễ

CN 28 TN – Năm A

Mt 22,1-10

THƯƠNG THÌ CHO

Người ta nói Chúa không công minh, đường lối Chúa không tinh tuyền. Chúa đã chứng minh đường lối Chúa công minh, tinh tuyền khi cho người tội lỗi sám hối ăn năn, và tha thứ cho lầm lỗi của họ (x. Is 55, 7). Ngược lại người công chính mà phạm lỗi thì Chúa vẫn xử phạt (x. Ed 18, 25-28). Hơn thế, Thiên Chúa còn cứu mang, chăm sóc, bảo vệ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để con người nhận được phúc lành lớn nhất từ Chúa. “Có gì làm hơn được cho vườn nho tôi mà tôi đã chẳng làm” (x. Is 5, 4). Hay nói khác hơn, Thiên Chúa không những ngay thẳng mà còn giàu tình thương. Với tình yêu đó, Thiên Chúa không bao giờ muốn con người phải chịu đau khổ, lúc nào Người cũng muốn mang lại hạnh phúc cho con người. Chúng ta có thể chứng minh được tư tưởng này qua các bài đọc của Chúa Nhật hôm nay.

Ngày ấy trên núi này Đức Chúa sẽ đãi dân một bữa tiệc và sẽ lau khô dòng lệ trên mọi khuôn mặt. Người sẽ xé bỏ khăn tang bao trùm muôn nước. Người sẽ tiêu diệt tử thần và xóa sạch nỗi ô nhục của dân Người (x. Is 25,6-9). Lời thông báo này quả là

một tin tức đầy an ủi và làm phấn chấn tinh thần những người được nghe. Ở đây, chúng ta thấy rõ Thiên Chúa không vắng mặt hay làm ngơ giả điếc trước những đau khổ của con người. Thiên Chúa đứng ra giải quyết những đau khổ đó, dù Ngài không phải là tác giả của những điều đó. Không những Thiên Chúa tự chịu trách nhiệm trước cảnh đau thương tang tóc, mất mát của con người mà Người còn băng bó, chữa lành cho con người. Hình ảnh bữa tiệc như một ngày hội, nơi đó Thiên Chúa ân cần chăm sóc, cho ăn uống, vỗ về, ủi an như người mẹ hiền biết con mình chịu nhiều thiệt thòi nên cố gắng bù đắp cho nó. Đó là một sự quan tâm cực kỳ yêu thương.

Tin Mừng Matthew chương 22, 1-14 cũng trình bày một bữa tiệc. Nhà vua làm tiệc cưới cho hoàng tử. Tôi thấy hình như đây chỉ là lý do để nhà vua có dịp đãi mọi người. Tất cả mọi người đều được mời bất luận sang hèn, tốt xấu. Bò tơ, thú béo được bày ra. Nhà vua không đặt ra bất kỳ yêu cầu nào với thực khách. Chỉ có một yêu cầu nhỏ là mặc “dress code” (quần áo theo quy định của chủ tiệc), tức mặc trang phục lễ cưới để thể hiện sự tôn trọng đối với hoàng gia. Chính nhà Vua cung cấp trang phục cho những khách nào không có khả năng ăn bận theo quy định.

Nhà Vua ấy là hình ảnh của Thiên Chúa. Thiên Chúa vẫn luôn muốn mời gọi con người vào dự tiệc với Người trên trời. Tiệc rượu viên mãn đó, Người luôn bày sẵn và chờ đợi chúng ta. Vì mục đích tạo dựng con người là để con người được chia sẻ hạnh phúc với Thiên Chúa. Theo đó, Thiên Chúa muốn con người được vui cười và no đủ. Bữa tiệc là hình ảnh của hội tụ, sum vầy và vui vẻ. Việc này hoàn toàn phát xuất từ Thiên Chúa, trong ý định yêu thương của Người. Thiên Chúa không phân biệt đẳng cấp với con người. Thiên Chúa vẫn muốn được

đồng bàn và trở nên thân thiết, gắn bó với con người. Người không xa lạ với chúng ta. Người luôn muốn dùng mọi phương thế để diễn tả tình thương của Người đối với con người. Người luôn khởi sự trước trong khi bày tỏ tình thương với chúng ta.

Thiên Chúa yêu thương con người thế đó, nhưng chúng ta có nhận ra tâm ý của Người không? Tiếc thay, thế gian vẫn còn quá nhiều người chẳng nhận ra được tình thương đó. Vẫn còn quá nhiều kẻ chạy theo những toan tính, kế hoạch của mình để không đếm xỉa tới Thiên Chúa. Người không nhận ra dẫn đến việc từ chối Thiên Chúa đã là tệ nhưng kẻ quá hiểu mà vẫn thờ thơ thì quả đáng trách. Thế rồi, một khi Thiên Chúa đã dùng hết cách để lôi kéo chúng ta về phía Người nhưng chúng ta vẫn bất thuận thì Người cũng đành đóng cửa phòng tiệc. Một khi phòng tiệc đã đóng cửa thì chúng ta không còn cơ hội vào được nữa dù tình thương Thiên Chúa vẫn còn đó.

Lm. Phêrô Nguyễn Minh Thái

CN 29 TN – Năm A

Mt 22,15-21

TRẢ LẠI CHO THIÊN CHÚA

Của Thiên Chúa trả về cho Thiên Chúa (Mt 22, 21). Phải chăng đây là việc đòi nợ của Thiên Chúa như một người chủ nợ đối với con nợ của mình. Hay như những người thân thiết khi còn thương nhau, họ tặng cho nhau rất nhiều quà, để rồi khi tình nghĩa không còn nữa thì họ trả lại cho nhau những gì mà trước đây họ trao tặng.

Chắc chắn Thiên Chúa không có ý đòi con người trả lại cho Ngài theo kiểu thức đó, Những gì Ngài ban cho con người là cho luôn, cho cả vốn lẫn lời. Ngài không đòi buộc hay ra điều kiện gắt gao nào để bắt con người phải luôn trung thành mà không có quyền cãi lại.

Vậy điều mà Chúa Giêsu muốn nói với con người ở đây là gì? Quả thật, Ngài muốn con người trở về sống đúng với phẩm giá mà Thiên Chúa đã tạo dựng tự thuở ban đầu. Con người là hình ảnh của Thiên Chúa. Do đó, con người không được phép phục tùng cách mù quáng trước những gì thuộc về quyền lực thế gian. Ngài muốn con người đừng dại dột đánh mất phẩm giá cao quý của mình nhưng hãy sống sao cho xứng danh là con cái của Thiên Chúa.

Trả lại Thiên Chúa vị trí tôn thờ xứng đáng.

“Đức Chúa Thiên Chúa chúng ta là Đức Chúa duy nhất. Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng hết dạ hết sức anh em” (Đnl 6,5). Vị trí của Thiên Chúa phải chiếm chỗ nhất trong lòng mỗi người. Thiên Chúa là chủ, là Chúa muôn loài, thế nhưng nhiều khi ta lại dành cho Thiên Chúa một vị trí thứ yếu trong đời sống của ta. Rõ ràng con người được Thiên Chúa dựng nên nhưng có mấy người ý thức được điều đó.

Có người coi sự nghiệp tiền tài là quan trọng hàng đầu. Có người cho hạnh phúc gia đình là giá trị ưu tiên. Có người cho vui chơi là nhất. Những giá trị hấp dẫn của cuộc sống dễ khiến người ta quên dần hình ảnh một Thiên Chúa luôn đứng phía sau điều khiển mọi sự. Hãy trả lại Thiên Chúa vị trí số một trong cuộc sống. Khi Thiên Chúa không được tôn lên hàng đầu thì con người dễ bỏ Chúa lúc gặp khó khăn. Họ có nhiều lý do

để bỏ việc thờ phượng cách dễ dàng. “Của Thiên Chúa hãy trả về Thiên Chúa!”

Trả lại Thiên Chúa hình ảnh tốt đẹp nơi mỗi người.

Được dựng nên giống hình ảnh Chúa đó là lý do khiến con người cao trọng hơn hết mọi loài. Mỗi người đều có sứ mạng vẽ nên gương mặt Thiên Chúa bằng cách sống của mình. Thật đáng buồn khi gương mặt Thiên Chúa nhiều lần bị con người họa ảnh không đúng. Thiên Chúa bị oan ức rất nhiều nhưng Ngài chẳng bao giờ có một lời minh oan. Phải chăng bổn phận của con người là trả lại chính gương mặt thật của Thiên Chúa.

Gương mặt của Thiên Chúa có khi được vẽ như một người lúc nào cũng nhăn nhó, khó tính. Đó là những lúc nóng giận cáo gắt của con người không chấp nhận anh chị em mình. Có người vẽ hình Thiên Chúa lúc nào cũng cầm súng, cầm dao vì con người ta cứ sống với nhau trong thù hận đang ngấm ngấm. Có người vẽ hình Thiên Chúa với đôi mắt mù lòa vì họ chẳng bao giờ biết quan tâm đến người khác. Thiên Chúa có khi xuất hiện với đôi tay bị cụt vì có nhiều người chẳng bao giờ biết ra tay giúp đỡ người khác.

Hãy trả lại Thiên Chúa đúng hình dáng thật của Ngài. Đó là một Thiên Chúa luôn gần gũi, sẵn sàng chết cho con người; một Thiên Chúa luôn quan tâm đến những người phận nhỏ; một Thiên Chúa chỉ biết tha thứ và yêu thương.

Trả lại Thiên Chúa sự sống mà Ngài đã trao ban

Con người chỉ đóng vai trò là người quản lý sự sống. Thế nhưng con người đã làm cho sự sống bị cần cỗi thay vì phải làm phát triển xanh tươi. Sự hận thù giữa cá nhân gây nên xáo trộn trong cộng đoàn. Ghen tương, ích kỷ đã làm chết nghẹt tình thương,

khiến con người không sống đúng với những điều đáng ra mình phải sống. Sự tranh giành quyền lợi là nguyên cơ mở đầu cho những cuộc giết chóc hàng loạt. Con người thường giết hại nhau nguy hiểm hơn là những tai họa do thiên nhiên mang lại.

Sự sống nơi trần gian không được xanh màu như ý đình ban đầu của Thiên Chúa. Lòng người còn chất đầy những nọc độc ghen tương thì sự sống con người còn bị đe dọa. Trả lại Thiên Chúa sự sống thuộc về Ngài là ra sức để đời sống được phong phú. Hãy giúp những người đang ở cảnh đói khổ, bất công được sống đúng với nhân phẩm của mình. Sự sống thai nhi vẫn luôn bị đe dọa từng ngày, hãy trả lại quyền quyết định ấy cho Thiên Chúa.

Khi nhìn lại cuộc đời mỗi người có quá nhiều điều ta cần trả lại cho Thiên Chúa: trả lại cho Thiên Chúa vị trí xứng bật tôn thờ; trả lại Thiên Chúa gương mặt thật của Ngài; trả lại Ngài những quyền hạn mà con người đã lạm dụng chiếm lấy.

Thiết nghĩ việc tham gia vào công việc truyền giáo cũng là để trả lại cho Thiên Chúa những điều thuộc về Ngài. Bởi Chúa Giêsu đã nhắn nhủ lời sau cùng cũng là một ước mơ lớn nhất của Ngài: Các con hãy đi giảng dạy muôn dân, làm chứng cho Thầy đến tận cùng trái đất.

Lm. Carôlô Đặng Đăng Nguyên

Nói về tình yêu thì dễ, sống tình yêu thì khó hơn nhiều.

Bài phúc âm hôm nay Chúa Giêsu đã dạy cho chúng ta về bài học tình yêu hoàn hảo, hoàn hảo là vì khi chúng ta yêu mến Thiên Chúa thật sự thì từ đó chúng ta sẽ đi đến để yêu mến được tất cả anh chị em không còn một giới hạn nào, có thể nói mến Chúa, yêu người là hai mặt của một vấn đề không thể nào tách rời với nhau được.

Một mối tương quan mật thiết với Thiên Chúa cùng với ơn của Người sẽ dẫn chúng ta đến khả năng xem mọi người là anh em với nhau và cùng một Cha trên trời.

Thánh Gioan tông đồ đã nói:

“ bạn có thể nói bạn yêu mến Thiên Chúa Đấng bạn không trông thấy thế nào được khi bạn không yêu mến người thân cận mà bạn thấy được.”

Hơn nữa, Thiên Chúa là tình yêu và chúng ta đã được dựng nên giống hình ảnh của Thiên Chúa, một Thiên chúa tình yêu nên chúng ta không thể phủ nhận tình yêu, sống ngược lại với tình yêu....Nói cách khác chúng ta không được chán yêu và chán được yêu, nếu mất hai điều đó chúng ta sẽ xa rời Thiên Chúa và rơi vào bất hạnh ngay lập tức.

Khi ban Con một Chúa, Thiên Chúa đã mặc khải cho chúng ta thấy được tình yêu vô bờ bến của Ngài.

Khi đến trần gian, Chúa Giêsu đã không bao giờ ngừng yêu mến Chúa cha, và luôn yêu thương đoàn chiên của Người cách tốt nhất có thể.

Chúng ta là học trò của Chúa, là người đi theo Chúa, là môn đệ của Chúa, chúng ta phải học theo gương yêu thương của Chúa để lại và đi theo con đường yêu thương Ngài đã đi, dù phải chấp nhận hy sinh, phục vụ và hiến thân vì người mình yêu.

Yêu như chính mình tuyệt đối không dễ vì khi ấy yêu thương anh em bằng chính tình yêu mà mình đã dành cho bản thân mình, nhưng trong tất cả mọi sự, tiên vàn chúng ta hãy yêu mến Thiên Chúa, nhờ đó mọi sự mới trở nên dễ dàng.

Lạy Chúa, xin cho chúng con hiểu rằng yêu Chúa là đầu mối mọi sự khôn ngoan, mọi việc chúng con làm sẽ vô nghĩa nếu chúng con không biết yêu mến Chúa, xin ban cho chúng con con được ở trong tình yêu của Chúa luôn mãi, để khởi từ đó, chúng con mới có thể đi đến và yêu mến anh chị em con. Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí





LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA & TRUYỀN GIÁO



Truyền giáo và lòng sùng kính Lòng Thương Xót có một liên quan chặt chẽ: “TG là công trình vĩ đại và vô biên của Lòng Thương xót”, Đgh Phanxicô nói như thế trong sứ điệp TG năm 2018. Nghĩa là trong số những việc biểu lộ lòng Thương xót thì việc TG là cao hơn hết.

Trong khi đó Ngài cũng dạy khi thông truyền đức tin (TG) thì “sứ điệp phải tập trung vào những gì cốt yếu, những gì đẹp nhất, lớn nhất, lôi cuốn nhất và đồng thời cần thiết nhất.”(NMTM 35). Tiếp đó Ngài nói điều nòng cốt chính là Lòng Thương xót (NVTM 37), như thế là khi đi TG thì điều cốt yếu phải là nói về lòng Thương xót.

1. Sự khẩn thiết:

- Theo trang web Hierarchy-Catholic năm 2013:
- Số tín hữu CG Việt Nam là 6.596.830/ 89.710.000 dân số chiếm tỉ lệ 7,3%.
- Riêng Giáo phận Vĩnh Long chúng ta năm 2014 là 199.404/ 4.385.000 tỉ lệ 4,5%
- Năm 1973 giáo phận chúng ta có tỉ lệ cao nhất với : 112.000/ 1.235.000 tỉ lệ 9,1%

Những giáo phận chung quanh chúng ta:

- Mỹ Tho, năm 2013 là 126.560/ 5.280.320 tỉ lệ 2,4% năm cao nhất là 1974 với 5,5%
- Cần Thơ, năm 2013 là 187.846/ 5.244.000 tỉ lệ 3,6% năm cao nhất là 1970 với 5,4%
- Long Xuyên, năm 2013 là 240.000/ 4.834.000 tỉ lệ 5% năm cao nhất là 1980 với 8%

Như vậy Giáo phận chúng ta có lúc tỉ lệ người Công giáo cao nhất so với những giáo phận chung quanh (9,1%), nhưng mỗi năm tỉ lệ giáo dân trong giáo phận lại đi xuống (xét trên tỉ lệ, 40 năm qua chúng ta mất hơn một nửa, từ 9,1% xuống 4,5%). Và nếu so với các giáo phận xa hơn như Xuân Lộc với 30,5% hay Đà Lạt 27,8% thì tỉ lệ giáo dân của chúng ta chẳng đáng gì, có điều là dầu có tỉ lệ giáo dân đông như thế mà họ vẫn đẩy mạnh công tác TG và đã làm từ rất lâu rồi (như Xuân Lộc

là từ năm 2001). Không biết ở đây có nên áp dụng lời Chúa Giêsu:

“Kẻ có thì cho thêm và sẽ nên dư dật, còn kẻ không có sẽ lấy luôn cái đang có”?

Các Giáo phận chung quanh chúng ta đang có những hoạt động TG mạnh mẽ, như Mỹ Tho, Cần Thơ, Long Xuyên, có phải họ ý thức về tỉ lệ ít ỏi của mình để phải nỗ lực nhiều hơn không? Có người nói nếu chúng ta không nhanh chân thì các tôn giáo khác sẽ chiếm phần của ta.

Vậy với 95,5% người không Công giáo trong giáo phận, chúng ta phải làm gì?

Nhưng trước hết nên coi các giáo phận chung quanh chúng ta đang làm gì để phát triển việc TG.

2. Các giáo phận khác đang làm gì?

Phần lớn các nơi đều thấy rằng đây là việc cần thiết nhưng cũng gặp nhiều khó khăn, khó khăn có lẽ lớn nhất là trong nội bộ. Tuy nhiên nơi nào chịu bắt đầu thì đều có những kết quả khả quan:

- Giáo phận Mỹ Tho: họ nhỏ Mỹ Lợi mỗi năm số người vào đạo trên 200 người, đó là điểm truyền giáo của họ đạo Mỹ Trung, họ TG bằng việc thăm viếng, mỗi tuần dành một ngày cho người bên lương, ngoài ra họ còn giúp làm trường học, cho học bổng, xây cầu cống, cất nhà tình thương, giúp đưa bệnh nhân đi bệnh viện... họ có một nhóm TG, trong đó đứng đầu là cha sở, thầy giúp, nữ tu và nhiều giáo dân. Cha sở ở đó chia sẻ: “chủ yếu vẫn là thăm viếng”.
- Giáo phận Cần Thơ: đã thành lập được nhiều giáo điểm, đó là vùng truyền giáo, họ đạo lớn đỡ đầu cho các giáo điểm

bằng cách cung cấp nhân lực, vật lực, làm công tác từ thiện như khám bệnh, phát thuốc, giúp mổ mắt, mổ tim, cho quan tài, bữa cơm từ thiện... tập cho giáo dân truyền giáo ngay từ nhỏ, tạo điều kiện cho giới trẻ làm việc TG, kêu gọi đóng góp cho TG (câu nguyện, bố thí, thăm viếng, mời bạn bè lương dân đến nhà thờ). Có một cha nói nhờ những việc từ thiện đó mà số người vào đạo gia tăng, nhưng chủ yếu vẫn là đến thăm viếng họ, thăm mà không cần nói về đạo. Ngài còn nói mạnh mẽ thế này: “cứ mỗi lần đi ra là có người vào đạo”

- Giáo phận Long Xuyên: từ lễ Truyền Giáo năm 2010, Đức cha giáo phận ra lệnh: từ nay việc TG phải được ưu tiên trên các hoạt động khác. Cụ thể là Thăm viếng, mọi hoạt động khác phải nằm trong việc thăm viếng này với tên gọi là THĂM VIẾNG MỤC VỤ, như: chăm sóc người già, điều trị bệnh nhân giúp gia đình nghèo, cấp nhà tình thương, dạy phổ cập, kèm văn hoá ; cấp phát tập vở, quần áo, mì gói ; gỡ rối, khuyên bảo người trẻ nãi, những đôi vợ chồng nguy cơ tan vỡ, hoặc đã li dị ; đối thoại tôn giáo, chia sẻ hiểu hỉ ; xây cầu, làm lộ...

Dựa trên đoạn Phúc Âm: “**Lúa** chín đầy **đồng** mà **thợ** gặt thì ít” (Lc 10, 2), họ đưa ra ba điểm cụ thể: **tăng đồng, tăng thợ và tăng lúa**. 5 năm qua, về tăng đồng, đã có 16 giáo điểm được thành lập, về tăng thợ: Đức cha quyết định đưa các thầy đã học xong thần học và các thầy năm đi giúp về các vùng TG và dự các khoá học về TG, các dòng nữ cũng nhập cuộc bằng cách đi đến những vùng mà số công giáo bằng 0%. Về tăng lúa thì gửi các chiến sĩ TG mỗi ngày chia nhau đi thăm viếng với xác tín: thăm viếng mục vụ là bước đầu

của mọi hoạt động TG. Có nơi từ con số không giáo dân, sau 5 năm đi thăm viếng họ đã kiếm được 800 người giáo dân.

- Xa hơn, đó là Giáo phận Lạng Sơn, sau khi thăm viếng khắp địa phận và nhận thấy trên 4/5 xã trong tám tỉnh thuộc địa bàn giáo phận là xã trắng, nghĩa là không có họ đạo, không có nhà thờ, chủ trương của Đức Cha ở đó là sẽ đi tìm ơn gọi cho giáo phận nhưng với điều kiện: phải sẵn lòng đến nơi không có giáo dân, không có nhà thờ, không có nhà xứ, riêng các linh mục của giáo phận cũng phải có tâm thế đó, vì ngài nói: “Nếu Việt Nam là nước thuộc xứ truyền giáo, thì Lạng Sơn là tiền đồn của TG”.

3. Giáo phận nhà đang làm gì?

Có lần Đức Ông hỏi chúng con: “Giáo phận người ta làm như vậy còn chúng ta làm gì?”

Theo chúng con biết thì việc TG của chúng ta đã có từ lâu, có lẽ mạnh nhất là thời của ĐC Raphael trước tiếp thu, nhưng sau đó đã mai một, và mới manh nha lại từ khi ĐC Phêrô của chúng ta nhậm chức, cho nên có thể nói TG rất mới mẻ. Có lẽ chúng ta phải học hỏi những người đi trước, những giáo phận chung quanh, khởi đầu bằng việc thăm viếng, dành một ngày trong tuần để đến với người lương, tìm kiếm những giáo dân cộng tác trong việc TG, mỗi họ ít là vài người, hướng những hoạt động khác của họ đạo đến việc TG như cầu nguyện, những việc bác ái, từ thiện, mổ mắt, mổ tim, phát gạo, cho học bổng, làm nhà tình thương...

Chúng ta có khi nào tự vấn: mình đã dành bao nhiêu thời gian cho lương dân, bao nhiêu tiền bạc cho việc TG? Khi mà Lệnh truyền duy nhất của Chúa Giêsu trước khi về Trời là ra đi loan báo TM cho muôn dân... (Mc16,15)

Trong tông huấn “Niềm vui Tin Mừng” Đức Thánh Cha Phanxicô có viết: “ Không thể thụ động và thụ nhiên ngồi đợi trong các nhà thờ của chúng ta, chúng ta cần phải chuyển đổi từ một nền mục vụ thuần túy bảo tồn sang một mục vụ dứt khoát mang tính TG” (NVTM 15), sự chuyển đổi này đối với ngài là dứt khoát khi viết tiếp: “không thể để tình hình tiếp tục như hiện tại, việc quản trị thuần túy đã trở nên bất cập.” (NVTM 25) và ngài khuyên bảo: “trên khắp thế giới, chúng ta phải thường xuyên trong trạng thái TG” (NVTM 25) còn họ đạo thì Ngài khuyên: “làm cho họ đạo trở nên hoàn toàn hướng về TG” (NVTM 28).

Lm. Mt Nguyễn Văn Hiền





MÙA NẮNG QUÊ TÔI



Biến đổi khí hậu, một cụm từ xem ra như rất mới và xa lạ, một sự việc mà tôi nghĩ rằng nó đang xảy ra ở đâu đó trên thế giới này chứ không phải ở quê hương mình. Nhưng hậu quả của việc biến đổi này lại là một thực tế đã xảy ra nơi tôi đang sinh sống.

Tôi không hiểu là tại thiên nhiên hay do tác động của con người mà ngày nay “hệ khí, sinh, thạch, băng quyển” đã thay đổi rất kỳ lạ. Sự thay đổi này khiến tôi có thể cảm nhận và nghe thấy được như: trái đất nóng dần lên, băng tan, nước biển dâng, lũ lụt, hạn mặn, mưa bão thất thường...

Cứ lẽ thường mỗi năm thời tiết bốn mùa thay đổi nhau theo một chu kỳ nhất định: xuân ấm áp, hạ oi bức, thu mát mẻ, đông giá buốt. Tuy không rõ rệt lắm, nhưng ở miền Tây trước đây, có những năm tôi cũng cảm nhận được sự phân mùa này.

Thế nhưng, thực tế ngày nay nếu ai hỏi, một năm có mấy mùa, thì tôi trả lời rằng hiện có hai mùa: mùa nắng ít và mùa nắng nhiều hơn mà tôi đặt cho tựa đề bài viết **“mùa nắng quê tôi”**.

Trong năm 2019 vừa qua và hiện nay cũng vậy, tôi quan sát và thấy rằng lượng mưa trong năm rất ít. Mưa ít đồng nghĩa với việc nắng nóng kéo dài, nước sông ngòi khô cạn, mạch nước ngầm xuống thấp, nước biển dâng và xâm nhập ruộng đồng... khiến đồng lúa cháy khô, cây cỏ héo tàn, mùa màng thất thu, gia súc gia cầm chết khát, con người thiếu nước ngọt để sinh hoạt...

Tình trạng đó sẽ dẫn đến những hậu quả khó lường trước được, chẳng hạn như thiếu nước ngọt để sinh hoạt và sản xuất, thiếu nguồn lương thực thực phẩm do chưa chuyển đổi kịp thời hệ thống cây trồng vật nuôi... Có những thời điểm người dân phải đổi nước ngọt với giá rất đắt, có khi từ 80 đến 200 ngàn một khối nước, tùy việc họ ở xa hay gần. Tôi đã chứng kiến và cảm thấy thật xót xa và tội nghiệp cho họ.

Trong những lúc như vậy, các chuyến xe chở nước ngọt từ vùng trên về miền Tây, các thùng phi chứa nước, các phần quà từ thiện đã là những cửa ăn tinh thần giúp người dân cảm thấy ấm lòng và được an ủi. Nhưng bằng ấy việc không thể làm

thay đổi được hậu quả của việc **biến đổi khí hậu** khi mà **mùa nắng quê tôi** vẫn còn tiếp tục kéo dài.

Vậy tôi phải làm gì để có thể cùng những người dân đau khổ khắc phục những hậu quả này đây? Thật vô lý cho tôi khi đặt câu hỏi mà không tìm được lời giải đáp thỏa đáng.

Tôi ngồi viết những dòng suy nghĩ này khi ngoài trời đang nắng như đổ lửa vậy. Tôi viết với hy vọng là không muốn nhìn thấy những hậu quả của việc **biến đổi khí hậu** nữa. Tôi viết với hy vọng và ước muốn là Chúa sẽ không làm biến đổi khí hậu mà chỉ làm biến đổi lòng mỗi người để từ đó họ biết san sẻ cho nhau từ tài nguyên khoáng sản, môi trường nước, sinh vật trên bờ dưới biển... và cùng nhau quản lý tốt tặng phẩm Thiên Chúa ban là quả đất này, như ý cầu nguyện tháng 9/2020: *“Xin cho các nguồn tài nguyên của hành tinh không bị hủy hoại, nhưng được phân chia công bằng và tôn trọng”*. Có thêm lời nguyện này

Caritas Vĩnh Long



Cầm tờ giấy trắng quỳ trước tượng Phật, đến lúc chịu không nổi, chàng trai mới nhận ra sai lầm kinh điển nhiều người đang mắc...

Nếu như quá nặng, tại sao lại không bỏ xuống?

Có một người học trò đi gặp thầy của anh ta. Người thầy hỏi anh ta: "Đạo này con thế nào?" Anh ta nói: "Lòng con luôn vô cùng nặng nề."

Sau đó người học trò bắt đầu kể khổ, kể rằng anh ta không thích thứ gì, không thoải mái với việc gì. Nửa tiếng trôi qua, người thầy không nói lời nào, luôn lắng nghe trong yên lặng.

Đợi tới khi anh ta sắp kể hết, người thầy nói: "Được rồi, đừng nói thêm nữa. Thầy đi ra ngoài một chuyến đã, đợi thầy về rồi chúng ta sẽ nói tiếp." Sau đó ông cầm một tờ giấy trắng, để học trò cầm lấy quỳ trước tượng Phật. Thật ra người thầy này không có việc gì khác mà chỉ đi nghỉ ngơi.

Vậy là người học trò nghe lời cầm tờ giấy trắng mỏng quỳ trước tượng Phật. Mười phút trôi qua, anh ta cảm thấy mình sắp không chịu nổi nữa; hai mươi phút trôi qua, anh ta cảm thấy mình rất vất vả; ba mươi phút trôi qua, lúc này anh ta cảm thấy tờ giấy trắng đã không còn là một tờ giấy trắng, mà trở thành hàng ngàn hàng vạn tờ giấy trắng, nặng tựa ngàn cân.

Lúc này người thầy xuất hiện, hiền từ hỏi anh ta: "Con cảm thấy thế nào?"

Anh ta nói: "Thầy ơi, tờ giấy này sao lại nặng như thế? Con sắp ngất mất rồi."

Người thầy nói: "Nếu như nó quá nặng, tại sao con không bỏ nó xuống? Thật ra một tờ giấy rất nhẹ, nhưng nếu như con cứ không chịu bỏ nó xuống, nó sẽ trở nên rất nặng nề."

Lời bình

Suy nghĩ của chúng ta tuy vô hình vô dạng, cũng không có trọng lượng, nhưng nếu bạn cứ cố chấp với nó và không biết buông bỏ, nó sẽ giống như tờ giấy kia, trở nên ngày càng nặng nề.

Người học trò cầm tờ giấy là bởi vì người thầy yêu cầu anh ta làm như vậy để cảm nhận, so sánh sự khác biệt, để từ đó ngộ ra đạo lý.

Với chúng ta cũng vậy, chẳng có ai bắt ta phải giữ sự cố chấp, chẳng có ai không cho ta buông bỏ những điều khiến ta khó chịu. Vậy thì tại sao ta lại không buông bỏ để cho bản thân cảm thấy dễ chịu, nhẹ nhõm hơn?

Thiên đường và địa ngục nằm ngay trong suy nghĩ của con người

Một vị sư già ngồi ở bên đường, đôi mắt nhắm chặt, đôi chân khoanh lại, hai tay đan chéo nằm lại dưới vạt áo, lặng im suy nghĩ.

Bỗng nhiên, mạch suy nghĩ của ông bị cắt ngang. Điều làm phiền ông là giọng nói khàn khàn và khấn khoản của một võ sĩ: "Thưa sư thầy, sư thầy hãy cho tôi biết thế nào là thiên đường, thế nào là địa ngục?"

Vị sư già không hề phản ứng, cứ như thể không nghe thấy bất cứ điều gì. Nhưng ông từ từ mở đôi mắt ra, khóe miệng hiện lên một nụ cười mỉm. Người võ sĩ đứng ở bên cạnh, nóng lòng sốt ruột như thế kiến trên chảo lửa.

"Anh muốn biết bí mật của thiên đường và địa ngục ư?" Vị sư già nói, "Anh là loại người thô tục, tay chân dính đầy bùn bẩn, đầu tóc rối bời, râu ria bần thũ.

Trên kiếm gỉ sét loang lổ, nhìn đã biết là không giữ gìn gìn dàng hoàng. Người xấu xí như anh, mẹ anh cho anh ăn mặc như một tên hề, anh lại còn đến hỏi tôi bí mật của thiên đường và địa ngục sao? "

Người võ sĩ hần học chửi một câu, sau đó rút kiếm ra cái "soạt", gờ lên trên đầu vị sư già. Mặt anh ta đỏ bừng, gân xanh trên cổ nổi rõ, định bụng chém vị sư già.

Khi kiếm sắc sắp chém xuống, vị sư già bỗng nhẹ nhàng nói rằng: "Đây chính là địa ngục."

T

rong phút chốc, người võ sĩ vô cùng sửng sốt, cung kính nể phục, vô cùng cảm thông và kính trọng vị sư già trước mặt đã dám lấy tính mạng ra để chỉ bảo anh ta.

Kiếm của anh ta dừng giữa chừng, trong mắt chan chứa sự cảm kích và nước mắt.

"Đây chính là thiên đường." Vị sư già nói.

Lời bình

Thiên đường hay địa ngục, thiện hay ác đều nằm ngay trong suy nghĩ của chúng ta. Mọi ý ác, lời ác, việc ác đều là địa ngục đối với bản thân và người khác.

Ngược lại, mọi ý thiện, lời thiện, việc thiện đều là thiên đường đối với bản thân mình và người khác. Nếu như ai ai cũng đều có thể bỏ ác theo thiện, vậy thì dù là địa ngục cũng có thể trở thành thiên đường.

Bình Minh – Soha.vn

Nếu như có người vì một điểm tốt của bạn mà tha thứ cho tất cả những điểm không tốt, thì hãy **TRÂN TRỌNG** họ. Bởi vì hầu hết mọi người đều sẽ chỉ vì một điểm xấu của bạn mà quên mất bạn cũng có những điểm tốt vô cùng!

